



**BỘ TƯ PHÁP  
VIỆT NAM**



**LIÊN MINH CHÂU ÂU**



**CHƯƠNG TRÌNH  
PHÁT TRIỂN  
LIÊN HỢP QUỐC**

**TÀI LIỆU TẬP HUẤN**

**VỀ KỸ NĂNG TRỢ GIÚP PHÁP LÝ  
CHO NẠN NHÂN BẠO LỰC GIA ĐÌNH**

*(Tài liệu dành cho người thực hiện trợ giúp pháp lý)*



**EU  
JULE**

*Nhóm chuyên gia dự án*

*Tài liệu này là sản phẩm thuộc chương trình “Tăng cường pháp luật và tư pháp tại Việt Nam (EU JULE)” do Liên minh Châu Âu tài trợ, với đóng góp tài chính từ UNDP và UNICEF. Chương trình do hai cơ quan này của Liên Hiệp Quốc phối hợp với Bộ Tư pháp Việt Nam thực hiện.*

### **NHÓM CHUYÊN GIA CỦA UNDP**

1. NCS. Luật sư Nguyễn Ngọc Lan - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội, Trưởng nhóm - Chuyên gia của UNDP
2. Giảng viên Ngô Thị Ngọc Vân – Giảng viên Học viện tư pháp - Chuyên gia của UNDP
3. Giáo sư Ajay Kumar Pandey, Trường Luật Toàn cầu Jindal, Ấn độ – Chuyên gia quốc tế của UNDP.

### **HỖ TRỢ CHUYÊN MÔN: CỤC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ**

CN, CVC. Trần Nguyên Tú - Phó trưởng phòng, Phòng Tài chính và quản lý chất lượng, Cục Trợ giúp pháp lý.



**BỘ TƯ PHÁP  
VIỆT NAM**



**LIÊN MINH CHÂU ÂU**



**CHƯƠNG TRÌNH  
PHÁT TRIỂN  
LIÊN HỢP QUỐC**

**TÀI LIỆU TẬP HUẤN**  
**VỀ KỸ NĂNG TRỢ GIÚP PHÁP LÝ**  
**CHO NẠN NHÂN BẠO LỰC GIA ĐÌNH**  
*(Tài liệu dành cho người thực hiện trợ giúp pháp lý)*



**Hà Nội - 2020**

MỤC LỤC

|   | Trang     |
|---|-----------|
| <b>Giới thiệu</b>   | <b>6</b>  |
| <b>Phần 1: Những vấn đề chung</b>   |           |
| <b>Mục 1: Những vấn đề chung về bạo lực và bạo lực gia đình</b>                               | <b>8</b>  |
| 1. Bạo lực và bạo lực gia đình  | 8         |
| 2. Nạn nhân BLGD và những rào cản trong việc thực hiện quyền                                  | 12        |
| <b>Mục 2: Các quy định quốc tế và Việt Nam về bảo vệ nạn nhân BLGD</b>                        | <b>14</b> |
| <b>Mục 3: Các cơ quan, Tổ chức, cá nhân hỗ trợ nạn nhân BLGD</b>                              | <b>21</b> |
| 1. Hệ thống các cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ, bảo vệ nạn nhân BLGD                        | 21        |
| 2. Trách nhiệm của cơ quan tổ chức, cá nhân trong phòng, chống bạo BLGD, hỗ trợ nạn nhân BLGD | 22        |
| <b>Phần 2: Trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bạo lực gia đình</b>                                 |           |
| <b>Mục 4: Trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bạo lực gia đình</b>                                  | <b>32</b> |
| 1. Hệ Thống trợ giúp pháp lý  | 32        |
| 2. Quy trình thực hiện TGPL   | 33        |
| 3. Lĩnh vực, hình thức được TGPL  | 33        |
| 4. Nạn nhân BLGD được trợ giúp pháp lý  | 33        |
| 5. Điều kiện để nạn nhân BLGD được TGPL   | 35        |
| 6. Quyền và nghĩa vụ của nạn nhân BLGD khi được TGPL  | 35        |
| <b>Mục 5: Yêu cầu và kỹ năng làm việc thân thiện với nạn nhân BLGD</b>                        | <b>38</b> |
| 1. Yêu cầu cơ bản khi thực hiện TGPL cho nạn nhân BLGD  | 38        |
| 2. Kỹ năng làm việc thân thiện với nạn nhân BLGD  | 41        |
| 2.1. Kỹ năng giao tiếp  | 41        |
| 2.2. Kỹ năng lắng nghe  | 41        |
| 2.3. Kỹ năng đặt câu hỏi  | 42        |
| 2.4. Kỹ năng khuyến khích, động viên  | 44        |
| <b>Mục 6: Thực hiện trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bạo lực gia đình</b>                        | <b>46</b> |
| 1. Kỹ năng tiếp nhận, xử lý thông tin về BLGD của tổ chức, người thực hiện trợ giúp pháp lý   | 46        |
| 2. Kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý cho nạn nhân BLGD                                       | 52        |
| 2.1. Kỹ năng tư vấn pháp luật   | 52        |
| 2.1.1. Kỹ năng chung  | 52        |
| 2.1.2. Thực hành kỹ năng tư vấn trong 1 số tình huống cụ thể                                  | 55        |

|  |           |
|--|-----------|
| 2.2. Kỹ năng đại diện cho nạn nhân BLGD trong xử lý vi phạm hành chính người gây bạo lực           | 57        |
| 2.2.1. Các quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với người gây bạo lực                        | 57        |
| 2.2.2. Kỹ năng đại diện cho nạn nhân BLGD  | 59        |
| 2.3. <i>Kỹ năng tham gia tố tụng hình sự để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nạn nhân BLGD</i> | 62        |
| 2.3.1. Các quy định của pháp luật hình sự  | 62        |
| 2.3.2. Các kỹ năng của người thực hiện TGPL  | 67        |
| 2.3.2.1. Kỹ năng bảo vệ quyền lợi cho nạn nhân bạo lực gia đình trong các vụ án hình sự            | 67        |
| 2.3.2.2. Các kỹ năng trong một số loại vụ việc đặc thù   | 73        |
| 2.3.2.2.1. Kỹ năng bảo vệ cho nạn nhân trong vụ án xâm phạm tính mạng sức khỏe                     | 73        |
| 2.3.2.2.2. Kỹ năng bảo vệ cho nạn nhân là người dưới 18 tuổi                                       | 75        |
| <b>Mục 7: Những lưu ý quan trọng khi thực hiện TGPL cho nạn nhân BLGD</b>                          | <b>77</b> |
| 1. Vai trò, trách nhiệm của người thực hiện TGPL trong bảo vệ nạn nhân BLGD                        | 77        |
| 1.1. Vai trò của TGPL trong bảo vệ nạn nhân BLGD   | 77        |
| 1.2. Trách nhiệm của người thực hiện TGPL khi thực hiện TGPL cho nạn nhân BLGD                     | 77        |
| 2. Những việc nên làm, không nên làm khi thực hiện TGPL cho nạn nhân BLGD                          | 78        |

## DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

1. TGPL : Trợ giúp pháp lý
2. BLGD : Bạo lực gia đình

## GIỚI THIỆU VỀ TÀI LIỆU

**B**ạo lực gia đình đã và đang là một vấn đề xã hội cần được quan tâm giải quyết bởi nó gây ra nhiều hậu quả ảnh hưởng đến quyền con người, danh dự, nhân phẩm và cả tính mạng của cá nhân, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em. Bao lực gia đình làm xói mòn các giá trị truyền thống tốt đẹp, là nguy cơ gây tan vỡ hoặc suy giảm sự bền vững của gia đình. Ngoài ra, bạo lực gia đình còn gây ra những tác động tiêu cực đến đời sống kinh tế - xã hội. Thiệt hại do bạo lực gia đình gây ra về góc độ kinh tế bao gồm những chi phí chăm sóc và phục hồi sức khỏe nạn nhân, chi phí điều tra, truy tố, xét xử cùng nhiều chi phí gián tiếp khác liên quan đến tình trạng bệnh tật, mất hoặc giảm khả năng lao động sản xuất của nạn nhân...

Để góp phần nâng cao kiến thức cơ bản về bạo lực gia đình và kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý (TGPL) trong những vụ việc liên quan đến bạo lực gia đình cho người thực hiện TGPL, được sự hỗ trợ của UNDP và Cục Trợ giúp pháp lý Bộ Tư pháp, Nhóm chuyên gia dự án EUJULE biên soạn tài liệu ***“Tài liệu tập huấn về kỹ năng trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bạo lực gia đình”***. Tài liệu này được xây dựng với mong muốn hỗ trợ thêm cho những người thực hiện TGPL, người làm công tác TGPL và những người quan tâm tới lĩnh vực này một số kiến thức cơ bản về bạo lực gia đình và kỹ năng thực hiện TGPL cho nạn nhân bạo lực gia đình.

Với mục tiêu này, tài liệu bao gồm 2 phần chính với các nội dung cơ bản như sau:

Phần 1: Những vấn đề chung. Phần này gồm: Những vấn đề chung về bạo lực và bạo lực gia đình; Các quy định quốc tế và Việt Nam về bảo vệ nạn nhân Bạo lực gia đình; Các cơ quan, Tổ chức, cá nhân hỗ trợ nạn nhân BLGD;

Phần 2: TGPL cho nạn nhân bạo lực gia đình. Phần này trình bày khái quát về TGPL cho nạn nhân BLGD; Nguyên tắc và kỹ năng làm việc thân thiện với nạn nhân BLGD; Kỹ năng thực hiện TGPL; Một số lưu ý khi thực hiện TGPL cho nạn nhân bạo lực gia đình.

Do thời gian hạn chế nên tài liệu không tránh khỏi những thiếu sót. Nhóm tác giả mong muốn nhận được những ý kiến góp ý của độc giả để tài liệu ngày càng hoàn thiện hơn.



# PHẦN 1

## NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG



**Mục 1: Những vấn đề chung về bạo lực và BLGD**

**Mục 2: Các quy định quốc tế và Việt Nam về bảo vệ nạn nhân BLGD**

**Mục 3: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ nạn nhân BLGD**



# MỤC

# 1

## NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ BẠO LỰC VÀ BẠO LỰC GIA ĐÌNH

### \* Mục tiêu:

- Hiểu được thế nào là bạo lực gia đình; các dạng bạo lực gia đình, nguyên nhân và hậu quả của bạo lực gia đình
- Nhận biết được nạn nhân BLGD, những rào cản mà nạn nhân BLGD đang phải đối diện;

### 1. Bạo lực và bạo lực gia đình

**Bạo lực** nói chung bao gồm bạo lực về thể chất và bạo lực về tinh thần.

- Bạo lực thể chất là hành vi sử dụng sức mạnh thể chất với mục đích gây thương vong, tổn hại đến sức khỏe của một người nào đó.
- Về bạo lực tinh thần: Chửi mắng, hạ nhục với những lời lẽ thô thiển, nặng nề; xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín, cô lập không cho tiếp xúc với người khác, xua đuổi, quấy rối; gây áp lực thường xuyên về tâm lý; đe dọa bỏ; hành hạ con cái... gây nên sự phẫn uất, khủng hoảng ý thức và tâm sinh lý nạn nhân.

### **Bạo lực gia đình (BLGD)**

là hành vi cố ý của thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại về thể chất, tinh thần, kinh tế đối với thành viên khác trong gia đình (Điều 1 Luật PCBLGD 2007 quy định BLGD).

**Đặc điểm của BLGD**

1

Xảy ra giữa các thành viên trong gia đình

2

Hành vi BLGD là hành vi cố ý, có ý thức

3

Thiết lập và duy trì quyền lực và sự kiểm soát đối với người khác

4

Nạn nhân BLGD: chủ yếu là phụ nữ, trẻ em gái

**Ai có thể gây BLGD**

1

Bạo lực của người chồng đối với người vợ

2

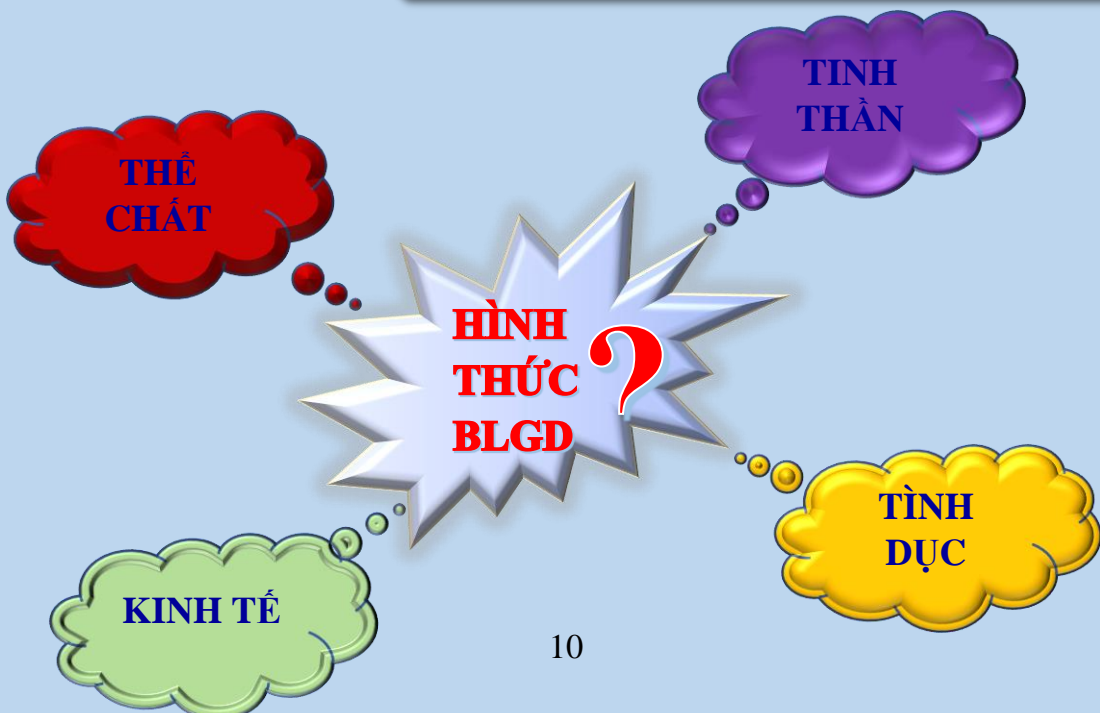
Bạo lực của người vợ đối với người chồng

3

Bạo lực giữa cha mẹ đối với con cái; Bạo lực giữa con cái đối với cha mẹ, ông bà

4

Bạo lực gia đình giữa các thành viên khác trong gia đình với nhau: Bạo lực mẹ chồng với con dâu; anh em, chú cháu đánh nhau vì xích mích, mâu thuẫn trong cuộc sống, vì tranh chấp tài sản, chị em mắng chửi, nói xấu nhau....



| HÌNH THỨC BLGD   | DẤU HIỆU NHẬN BIẾT  |
|------------------|---|
| <b>THỂ CHẤT</b>  | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Là những hành vi cố ý có khả năng gây thương tích về mặt thể chất;</li> <li>2. Sử dụng bạo lực tác động lên thân thể nạn nhân: đánh đập, ngược đãi hoặc cố ý xâm hại đến sức khỏe và tính mạng</li> <li>3. Dễ nhận biết nhất bởi nó thường để lại dấu vết trên cơ thể nạn nhân.</li> </ol>  |
| <b>TINH THẦN</b> | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Gồm các hành vi: Chửi mắng, chì chiết lăng mạ hoặc hành vi cố ý khác xúc phạm danh dự, nhân phẩm hay cô lập, xua đuổi hoặc gây áp lực thường xuyên về tâm lý gây hậu quả nghiêm trọng hoặc ngăn cản việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong quan hệ gia đình giữa ông, bà và cháu, giữa cha, mẹ và con, giữa vợ và chồng, giữa anh, chị, em với nhau, hành vi trái pháp luật buộc thành viên gia đình ra khỏi chỗ ở, cưỡng ép tảo hôn, cưỡng ép kết hôn, ly hôn hoặc cản trở hôn nhân tự nguyện, tiến bộ.</li> <li>2. Khó nhận biết</li> </ol> |
| <b>TÌNH DỤC</b>  | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sử dụng vũ lực để ép buộc người kia có quan hệ tình dục hoặc hành vi cố lôi kéo hoạt động tình dục ngay cả khi người kia không có khả năng từ chối; quan hệ tình dục theo cách người kia không mong muốn, từ chối sử dụng các biện pháp tránh thai hoặc quan hệ tình dục không an toàn....</li> <li>2. Khó phát hiện, xử lý.</li> </ol>   |
| <b>KINH TẾ</b>   | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hành vi kiểm soát về tài chính, bắt người khác trong gia đình phụ thuộc tài chính hoặc chiếm đoạt thu nhập hợp pháp; ngăn cấm tiếp cận, sử dụng các nguồn thu nhập của gia đình hoặc bắt ép thành viên gia đình làm việc quá sức, đóng góp tài chính quá khả năng</li> <li>2. Huỷ hoại tài sản riêng của thành viên khác trong gia đình hoặc tài sản chung của các thành viên gia đình.</li> <li>3. Loại bạo lực này thường xảy ra với nạn nhân là phụ nữ/người vợ trong gia đình.</li> </ol>   |

## Chú ý

Ở Việt Nam, pháp luật về PCBLGD không phân loại các hình thức BLGD thành bạo lực thể chất, bạo lực tinh thần, bạo lực tình dục và bạo lực kinh tế. Tuy nhiên, các hành vi BLGD thuộc cả 4 loại bạo lực như trên.



### NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN BLGD

- ✓ Bất bình đẳng giới, phân biệt nam nữ;
- ✓ sử dụng hình phạt là một cách giáo dục phụ nữ và trẻ em;
- ✓ Phim ảnh, trò chơi mang tính bạo lực trên thông tin đại chúng;
- ✓ Tư tưởng trọng nam khinh nữ, thái độ gia trưởng phong kiến trong gia đình;
- ✓ Thiếu việc làm hay thu nhập thấp, đông con, sống trong điều kiện tồi tàn;
- ✓ Hôn nhân không theo ý muốn;
- ✓ Bất hoà giữa bố mẹ, xung đột tâm lý giữa các thế hệ hay áp lực từ công việc, sự ốm đau lâu ngày,...
- ✓ Thiếu kỹ năng làm cha/mẹ hay kỹ năng trong giao tiếp, kỹ năng quản lý bản thân,...
- ✓ Say rượu, nghiện rượu; Sự cam chịu bạo lực; Sự tự ti, tự hạ thấp mình; Sự thiếu hiểu biết hoặc quá khoan dung, nhu nhược; Nhận thức liên quan đến giới tính, tâm sinh lý lứa tuổi cũng như những kỹ năng để phòng tránh xâm hại,
- ✓ Thiếu hiểu biết về quy định pháp luật;
- ✓ Quy định của pháp luật về bình đẳng giới và PCBLGD chưa được thực hiện nghiêm minh.

### \* Hậu quả của BLGD

#### → Đối với nạn nhân BLGD

- Về thể chất: BLGD làm suy giảm khả năng về ăn, ngủ, nghỉ, gây ra tổn thương thực thể từ nhẹ như bị bầm tím, xây xước, chảy máu... tới nặng hơn như bị thương tật làm giảm hoặc mất khả năng lao động thậm chí là tử vong ở nạn nhân. Riêng với phụ nữ, trẻ em gái, do những ép buộc tình dục họ còn bị ảnh hưởng tới sức khoẻ sinh sản như: mang thai ngoài ý muốn, bị các bệnh hay biến chứng sản khoa, bệnh lây nhiễm qua đường tình dục.

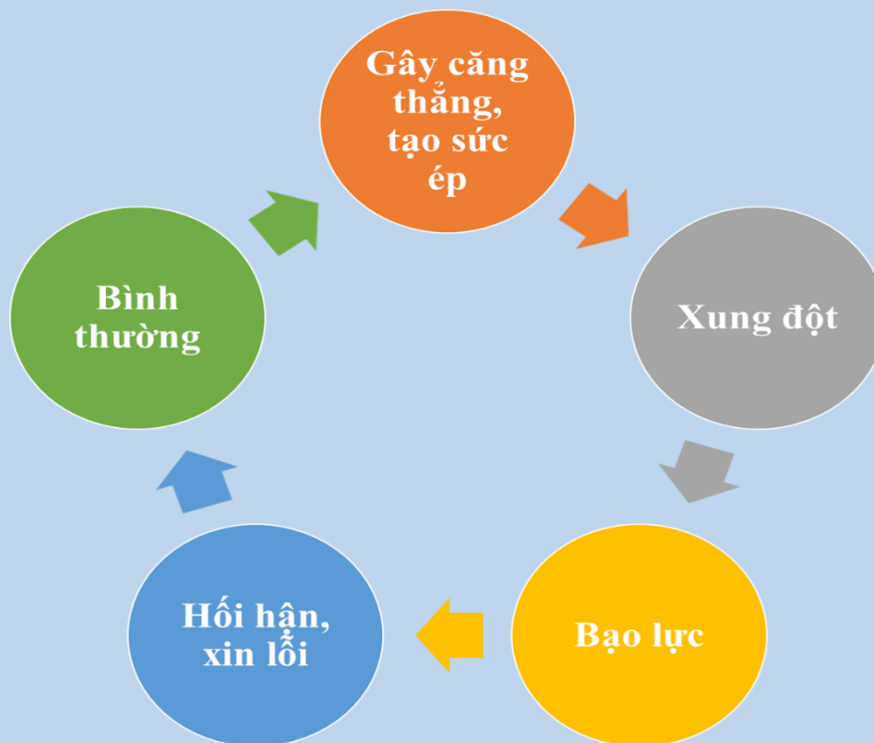
- Về tâm lý: Cảm giác sợ sệt, lo lắng về an toàn của bản thân và con cái; Cảm giác tội lỗi, xấu hổ, tự hạ thấp giá trị của mình. Có những nạn nhân BLGD bị rối loạn tâm lý như trầm uất, hoang tưởng. Một số phụ nữ bị BLGD có thể, gặp khó khăn trong chăm sóc giáo dục con cái. BLGD khiến cho trẻ em có xu hướng thụ động thu mình hoặc có hành vi quá khích, chống đối lại bạn bè, nhà trường, kết quả học tập của trẻ bị giảm sút.

- *Quan hệ xã hội:* Nạn nhân tự cô lập, thu mình, lảng tránh không giao tiếp với người khác; không muốn tham gia vào các hoạt động xã hội bởi họ có cảm giác phụ thuộc, tâm lý thụ động do bị bạo lực hoặc sợ người có hành vi BLGD không cho tham gia.

→ **Hậu quả đối với gia đình, xã hội**

- Chi phí cho việc chữa trị và phục hồi sức khỏe;
- Tài sản bị giảm sút do sự đập phá, tiêu tán bởi hành vi BLGD; Thu nhập của gia đình suy giảm;
- Mâu thuẫn gia đình tăng lên, sự quan tâm chăm sóc giữa các thành viên gia đình giảm sút; Con trẻ bị cộng đồng cô lập, né tránh.
- Gây áp lực lên hệ thống y tế trong xã hội; Chi phí xã hội phải dành cho can thiệp BLG gia tăng,... làm ảnh hưởng đến tăng trưởng GDP.
- Nguy cơ gia tăng của những hành vi lệch chuẩn, tội phạm trong xã hội; Ảnh hưởng tới nỗ lực phòng, chống sự bất bình đẳng giới trong xã hội.

\* **Vòng tròn bạo lực**



\* **Cách thoát khỏi BLGD**

- **Bảo vệ bản thân:** Nếu bạn đang gặp nguy hiểm, hãy chạy ra khỏi nhà và tìm đến nơi an toàn (Chạy đến nhà hàng xóm, nhà tạm lánh, bệnh viện, gọi cho chính quyền, cảnh sát,...);

- **Tránh làm sự việc thêm trầm trọng:** người bạo hành muốn gây xung đột, bạn nên cố gắng tránh chống trả họ. Lúc này, hãy ứng phó hợp lý, nhưng tốt nhất là tạm thời nhượng bộ để tránh sự phản công hung bạo hơn. Cố gắng giữ mọi thứ kín đáo cho đến khi bạn có kế hoạch rời đi mãi mãi.

Ví dụ, nếu người bạo hành đánh bạn và nói rằng bạn giặt quần áo không đúng cách, hãy cố gắng làm như những gì anh ta muốn, như thế sẽ tốt hơn là cố kháng cự lại trong vấn đề này. Thay vào đó, tập trung giữ an toàn và lên kế hoạch để trốn thoát.

- **Lập kế hoạch thích hợp để chấm dứt mối quan hệ ngay lập tức:** Thường sẽ rất khó khăn để kết thúc mối quan hệ bạo hành. Sự việc có thể phức tạp do còn liên quan tới vấn đề chăm sóc con cái, tài chính, tôn giáo, gia đình, và những cân nhắc khác liên quan đến văn hóa. Tuy nhiên, điều đầu tiên nên làm là nghĩ các bước cơ bản để bản thân trốn thoát và che giấu dấu vết, sau đó mới lo lắng về những khó khăn này. Không nên để đối phương biết được rằng bạn đang lên kế hoạch ly dị và đừng chờ cho đến khi điều tồi tệ nhất xảy ra trước khi rời đi. Bất cứ vấn đề pháp lý nào phát sinh từ việc bạn ra đi có thể phải được giải quyết trước khi bạn tìm kiếm sự trợ giúp từ mạng lưới Bạo hành Gia đình và cảnh sát.

Rời bỏ đối phương không có nghĩa là bạn không còn yêu người đó, hoặc là bạn bỏ rơi một người đang cần sự giúp đỡ trong vấn đề lạm dụng chất gây nghiện, rối loạn nhân cách, hay các vấn đề sức khỏe tâm thần khác. Tuy nhiên, xin nhắc lại, sự an toàn của bạn phải được đặt hàng đầu. Bạn cũng có thể giải quyết những sự việc phức tạp sau này.

- **Giữ hoặc thu thập chứng cứ về việc bạo hành:** Để giúp khởi tố và chấm dứt khả năng gây tổn thương của người bạo hành, điều quan trọng là bạn phải thực hiện các bước cần thiết để đảm bảo khả năng người đó bị kết án. Luôn mang bên mình một máy thu âm nhỏ. Bạn nên mua nó ở cửa hàng "thiết bị giám sát" và học cách sử dụng từ nhân viên bán hàng. Bật máy thu âm bất cứ khi nào bạn có linh cảm là đối phương đang thay đổi tâm trạng. Sạc đầy pin. Nhớ chụp một vài bức ảnh về vết thương của bạn và đồ vật bị vỡ trong suốt quá trình bạo lực bùng phát. Thực hiện tương tự với bất kỳ bằng chứng thu thập về việc bị bạo hành: hình ảnh, nhật ký, thư xin lỗi từ người bạo hành.

- **Thu xếp một túi xách "sẵn sàng lên đường":** Tìm một túi xách nhỏ mà bạn có thể nhét tất cả mọi thứ bạn cần cho một vài đêm, nhưng chỉ nên mang những món thiết yếu, và đặt nó ở nơi dễ lấy nhất, để bạn có thể túm lấy nó và đi ngay lập tức. Nó không nên khiến người bạo hành thấy giống một chiếc vali: một túi xách nhỏ rẻ tiền sẽ tốt hơn. Thu xếp đồ cho nhiều ngày, bao gồm quần áo, thuốc, chi phí đủ để trả tiền nhà nghỉ trong một vài đêm, điện thoại, cũng như số điện thoại và địa chỉ quan trọng. Tất cả đồ mang theo nên nhẹ và dễ xách tay nhất. Nhắc lại, nếu bạn không dành thời gian làm việc này, đừng chờ và lãng



phí thời gian quý báu nữa. Hãy rời đi ngay lập tức và lo lắng tới các chi tiết khác sau. Nếu có con cái, tùy vào hoàn cảnh cụ thể, sẽ tốt hơn nếu bạn đặt chúng vào thế an toàn trước khi rời khỏi nhà. Cần nhắc đưa trẻ đến nhà bạn bè hoặc họ hàng nếu bạn có sự lựa chọn này và nếu người bạo hành không kiểm tra những nơi đó.

- **Thực hành trốn thoát:** Biết được chính xác các cách mà bạn có thể thoát khỏi người bạo hành. Bạn có thể lọt qua cửa phòng tắm không? Phải mất bao nhiêu giây để bạn mở cửa trước? Chắc chắn rằng bạn chuẩn bị để rời đi một cách nhanh nhất trong tình huống đe dọa bạo lực khẩn cấp. Chỉ thực hành những chiến lược rời khỏi khi người bạo hành không có mặt.

## 2. Nạn nhân BLGD và những rào cản trong việc thực hiện quyền

### 2.1. Nạn nhân BLGD

Theo từ điển Tiếng Việt, "Nạn nhân" là "*Người bị nạn hoặc người phải chịu hậu quả của một tai họa xã hội hay một chế độ bất công*"<sup>1</sup>. Theo đó, nạn nhân được hiểu là người bị thiệt hại về thể chất, tinh thần hoặc tài sản. Vậy nạn nhân BLGD là ai?

- Đó là thành viên cụ thể trong gia đình phải hứng chịu những hành vi ngược đãi, làm tổn thương danh dự, nhân phẩm, tâm lý, xâm hại đến các quyền lợi về kinh tế hay cưỡng ép trong các quan hệ tình dục của thành viên khác trong gia đình.

- Nạn nhân BLGD thường là người vợ, trẻ em nhưng cũng có thể là người chồng<sup>2</sup>.

- Họ có thể là thành viên khác trong gia đình với các danh phận khác nhau như cha mẹ, con cái, ông bà, cháu, anh chị em...

### 2.2. Những rào cản trong việc thực hiện quyền của nạn nhân BLGD

Mặc dù BLGD gây ra những hậu quả nghiêm trọng như nêu trên nhưng đa số nạn nhân, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em bị bạo lực có thể gặp một số rào cản trong việc thoát khỏi người gây bạo lực và tìm kiếm sự giúp đỡ, kể cả hỗ trợ của pháp luật.

- Quan niệm về truyền thống về chuẩn mực xã hội nam giới thường được coi là trụ cột trong gia đình; là người đưa ra mọi quyết định, người phụ nữ đóng vai trò thụ động nên họ thường cam chịu, chịu đựng nỗi đau trong im lặng vì nhiều lý do khác nhau (suy nghĩ "xấu chàng hổ ai", "vạch áo cho người xem lưng", vì suy nghĩ không muốn ảnh hưởng tới con cái hay vấn đề kinh tế...);

<sup>1</sup> Từ điển tiếng Việt, Nxb. Khoa học xã hội, H.1994, tr. 635.

<sup>2</sup> Bạo hành ngược: Vấn nạn không của riêng ai, <http://www.hoinongdan.org.vn/sitepages/news/1145/45358/bao-hanh-nguoc-van-nan-khong-cua-rieng-ai>



- Khi đối diện bạo lực, Nạn nhân thường cảm thấy:
    - + Cảm giác tủi hổ, đau đớn, thậm chí xấu hổ khi bị chế giễu;
    - + Nhiều trường hợp sự kỳ thị của xã hội khiến họ cảm thấy căm ghét bản thân mình;
    - + Họ thường rơi vào cảm giác bất an và cô độc; họ cần sự hỗ trợ, cảm thông, thấu hiểu của người khác;
    - + Không muốn tìm kiếm sự giúp đỡ của công an hoặc các cơ quan chức năng khác hoặc các dịch vụ y tế, tâm lý vì mặc cảm, e ngại hay thấy xấu hổ, tủi nhục, vì danh dự của gia đình hoặc cá nhân, vì phụ thuộc kinh tế vào người gây bạo lực hoặc bị đe dọa, sợ bị trả thù...
  - Họ thường biểu hiện thế nào khi đối diện với người khác?
    - + Luôn có cảm giác bị kỳ thị bởi những quan niệm giới, quan niệm bất bình đẳng;
    - + Thường không muốn nhắc tới hoặc không thể kể ra hoặc từ chối trình báo việc bị bạo lực;
    - + Họ thường dè dặt, thiếu tự tin về bản thân trong trường hợp tìm kiếm sự giúp đỡ của một số cơ quan, tổ chức như công an, chính quyền địa phương hoặc hội phụ nữ,...;
- \* Khi thực hiện TGPL cho nạn nhân, người thực hiện TGPL phải xem xét đầy đủ về hình thức bạo lực, động cơ gây bạo lực; hiểu được những nhu cầu, rào cản và sự tổn thương của nạn nhân, đặc biệt là tổn thương về tinh thần để có biện pháp kịp thời bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân.*

# MỤC 2

## CÁC QUY ĐỊNH QUỐC TẾ VÀ VIỆT NAM VỀ BẢO VỆ NẠN NHÂN BẠO LỰC BLGD

### \* Mục tiêu:

- Xác định được các văn bản pháp luật quốc tế và Việt Nam về bảo vệ nạn nhân BLGD
- Các nguyên tắc/yêu cầu trong bảo vệ nạn nhân BLGD;
- Tính tương thích của pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế trong bảo vệ nạn nhân BLGD.

| PHÁP LUẬT QUỐC TẾ   | PHÁP LUẬT VIỆT NAM   |
|---|--|
| <p><b>* Tuyên ngôn thế giới về quyền con người</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mọi người sinh ra đều được tự do và bình đẳng về nhân phẩm và quyền, cần đối xử với nhau trên tình nhân loại;</li><li>- Mọi người đều được hưởng tất cả các quyền và tự do được ghi trong bản Tuyên ngôn, không có bất cứ phân biệt nào như chủng tộc, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm chính trị hay chính kiến, nguồn gốc quốc gia hay xã hội, tài sản, nơi sinh hoặc thân thể, và không ai có thể bị tra tấn hoặc đối xử tàn ác, vô nhân đạo...</li></ul> | <p><b>Hiến pháp 2013</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mọi người bình đẳng trước pháp luật;</li><li>- Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm.</li><li>- Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình; có quyền bảo vệ danh dự, uy tín của mình. Thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình được pháp luật bảo đảm an toàn.</li><li>- Mọi người có quyền bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác. Không ai được bóc mở, kiểm soát, thu giữ trái luật thư tín, điện thoại, điện</li></ul> |
| <p><b>* Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị</b></p> <p>Mỗi con người đều có quyền thừa hưởng cuộc sống và không ai được tự ý tước đoạt cuộc sống của họ; nam giới và phụ nữ có quyền bình đẳng, không bị kỳ thị phân biệt đối xử;</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nạn nhân của sự bất bình đẳng, phân biệt đối xử đều phải</li></ul>  |  |

|   |   |
|---|---|
| <p>được hỗ trợ.</p>   | <p>tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư của người khác.</p>   |
| <p><b>* Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa</b></p> <p>- Công ước khẳng định việc công nhận những phẩm giá vốn có và quyền bình đẳng của mọi thành viên trong cộng đồng nhân loại là nền tảng cho tự do, công lý và hoà bình trên thế giới.</p>  | <p>- Công dân nam, nữ bình đẳng về mọi mặt. Nhà nước có chính sách bảo đảm quyền và cơ hội bình đẳng giới. Nghiêm cấm phân biệt đối xử về giới</p> <p>- Trẻ em được Nhà nước, gia đình và xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục; được tham gia vào các vấn đề về trẻ em. Nghiêm cấm xâm hại, hành hạ, ngược đãi, bỏ mặc, lạm dụng, bóc lột sức lao động và những hành vi khác vi phạm quyền trẻ em (Điều 37 Hiến pháp 2013)</p>   |
| <p><b>Công ước quốc tế về quyền trẻ em</b></p> <p>- Đề cập toàn diện các quyền cơ bản mà trẻ em trên thế giới phải được bảo đảm như: quyền được sống, được phát triển, quyền được chăm sóc và bảo vệ; quyền được tham gia trong cuộc sống gia đình, văn hóa, xã hội.</p> <p>- Trẻ em không bị tước quyền tự do một cách bất hợp pháp hoặc tùy tiện.</p> | <p><b>Luật trẻ em</b></p> <p>- Không phân biệt đối xử với trẻ em;</p> <p>- Nghiêm cấm như: Xâm hại tình dục, bạo lực, lạm dụng, bóc lột trẻ em; Tổ chức, hỗ trợ, xúi giục, ép buộc trẻ em tảo hôn; Cản trở trẻ em thực hiện quyền và bổn phận của mình;...</p> <p>- Trẻ em được đảm bảo các quyền như quyền sống; quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục; quyền được bảo vệ để không bị bóc lột sức lao động; quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc; quyền được bảo vệ để không bị mua bán, bắt cóc, đánh tráo, chiếm đoạt; quyền được bảo vệ trong tố tụng và xử lý vi phạm hành chính...</p> <p>- Quy định riêng về bảo vệ trẻ em nói chung và đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nói riêng (trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi; trẻ em phải làm việc nặng nhọc, nguy hiểm, tiếp xúc với chất độc hại; trẻ em phải làm</p> |

|   |  |
|---|--|
|   | <p>việc xa gia đình; trẻ em lang thang; trẻ em bị xâm hại tình dục; trẻ em nghiện ma túy; trẻ em vi phạm pháp luật).</p>   |
| <p><b>* Công ước của Liên hợp quốc về chống mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy định sự bình đẳng giữa nam và nữ về các quyền dân sự, chính trị, kinh tế và văn hóa.</li> <li>- Khuyến nghị chung số 19 của Ủy ban CEDAW: bạo lực trên cơ sở giới, bao gồm cả BLGD, là “hình thức phân biệt đối xử khiến hạn chế nghiêm trọng khả năng thụ hưởng các quyền và tự do của người phụ nữ một cách bình đẳng với nam giới”.</li> </ul> <p><b>Tuyên bố của Liên hợp quốc về xoá bỏ bạo lực đối với phụ nữ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ nữ được quyền thụ hưởng bình đẳng và được bảo vệ tất cả các quyền con người, bao gồm quyền sống, bình đẳng, tự do, an toàn cá nhân, quyền được bảo vệ bình đẳng trước pháp luật và quyền không bị tra tấn hay đối xử, trừng phạt một cách độc ác, vô nhân đạo hoặc hèn hạ.</li> <li>- Các quốc gia có nghĩa vụ lên án bạo lực đối với phụ nữ và không được viện dẫn bất kỳ tập quán, truyền thống hay lý do tôn giáo nào nhằm từ chối trách nhiệm xoá bỏ bạo lực.</li> <li>- Các quốc gia phải thực hiện trách nhiệm đầy đủ để phòng ngừa, điều tra và trừng trị các hành vi bạo lực đối với phụ nữ theo pháp luật quốc gia, dù các hành vi đó là do Nhà nước hay cá nhân thực hiện.</li> </ul> | <p><b>* Luật Bình đẳng giới</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xoá bỏ phân biệt đối xử về giới, tạo cơ hội như nhau cho nam và nữ trong phát triển kinh tế - xã hội và phát triển nguồn nhân lực, tiến tới bình đẳng giới thực chất giữa nam, nữ và thiết lập, củng cố quan hệ hợp tác, hỗ trợ giữa nam, nữ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình (Điều 4).</li> <li>- Nam, nữ bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình; Nam, nữ không bị phân biệt đối xử về giới; vợ, chồng có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong sở hữu tài sản chung, bình đẳng trong sử dụng nguồn thu nhập chung của vợ chồng và quyết định các nguồn lực trong gia đình, mỗi người đều có trách nhiệm chia sẻ công việc gia đình.</li> <li>- Các hành vi bị nghiêm cấm: Cản trở nam, nữ thực hiện bình đẳng giới; Phân biệt đối xử về giới dưới mọi hình thức; Bạo lực trên cơ sở giới;</li> <li>- Mọi hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới phải được phát hiện, ngăn chặn kịp thời. Việc xử lý vi phạm pháp luật về bình đẳng giới phải được tiến hành nhanh chóng, công minh, triệt để;</li> <li>- Các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong gia đình: Cản trở thành viên trong gia đình có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật tham gia định đoạt tài sản thuộc sở hữu chung của hộ gia đình vì lý do giới tính; Không cho</li> </ul> |

- Các quốc gia có nghĩa vụ thiết lập những biện pháp phòng ngừa để tăng cường bảo vệ phụ nữ trước mọi hình thức bạo lực và đảm bảo rằng phụ nữ không bị tổn thương thêm do sự thiếu nhạy cảm giới của hệ thống luật pháp, các hoạt động hành pháp và các can thiệp khác.

- Các quốc gia phải có biện pháp đảm bảo rằng phụ nữ bị bạo lực và con cái (nếu có) nhận được sự trợ giúp đặc biệt, như phục hồi sức khỏe, trợ giúp chăm sóc con cái, điều trị, tư vấn, các dịch vụ y tế và xã hội, các cơ sở và chương trình trợ giúp.

- Các quốc gia có nghĩa vụ thiết lập những biện pháp phòng ngừa để tăng cường bảo vệ phụ nữ trước mọi hình thức bạo lực và đảm bảo rằng phụ nữ không bị tổn thương thêm do sự thiếu nhạy cảm giới của hệ thống luật pháp, các hoạt động hành pháp và các can thiệp khác.

- Các quốc gia phải có biện pháp đảm bảo rằng phụ nữ bị bạo lực và con cái (nếu có) nhận được sự trợ giúp đặc biệt, như phục hồi sức khỏe, trợ giúp chăm sóc con cái, điều trị, tư vấn, các dịch vụ y tế và xã hội, các cơ sở và chương trình trợ giúp.

- Các quốc gia phải thực hiện các biện pháp đảm bảo rằng những cán bộ hành pháp và công chức chịu trách nhiệm thực hiện các chính sách phòng ngừa, điều tra và xử lý bạo lực đối với phụ nữ phải được tập huấn để nhạy cảm hơn về các nhu cầu của phụ nữ.

phép hoặc cản trở thành viên trong gia đình tham gia ý kiến vào việc sử dụng tài sản chung của gia đình, thực hiện các hoạt động tạo thu nhập hoặc đáp ứng các nhu cầu khác của gia đình vì định kiến giới; Đối xử bất bình đẳng với các thành viên trong gia đình vì lý do giới tính; Hạn chế việc đi học hoặc ép buộc thành viên trong gia đình bỏ học vì lý do giới tính; Áp đặt việc thực hiện lao động gia đình, thực hiện biện pháp tránh thai, triệt sản như là trách nhiệm của thành viên thuộc một giới nhất định (Điều 41);

#### **\* Luật phòng chống bạo lực gia đình**

- Hành vi BLGD được phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật.

- Nạn nhân BLGD được bảo vệ, giúp đỡ kịp thời phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của họ và điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước; ưu tiên bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em, người cao tuổi, người tàn tật và phụ nữ (Điều 3 Luật Phòng, chống BLGD);

- Nạn nhân BLGD có các quyền: Yêu cầu cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền bảo vệ sức khỏe, tính mạng, nhân phẩm, quyền và lợi ích hợp pháp khác của mình; yêu cầu cơ quan, người có thẩm quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn, bảo vệ, cấm tiếp xúc; được cung cấp dịch vụ y tế, tư vấn tâm lý, pháp luật; được bố trí nơi tạm lánh, được giữ bí mật về nơi tạm lánh và thông tin khác và các quyền khác theo quy định của pháp luật;

- Nhà nước nghiêm cấm các hành vi BLGD; cưỡng bức, kích động, xúi giục, giúp sức người khác thực hiện hành vi

BLGD; sử dụng, truyền bá thông tin, hình ảnh, âm thanh nhằm kích động BLGD; trả thù, đe dọa trả thù người giúp đỡ nạn nhân BLGD, người phát hiện, báo tin, ngăn chặn hành vi BLGD; cản trở việc phát hiện, khai báo và xử lý hành vi BLGD. Lợi dụng hoạt động phòng, chống BLGD để trục lợi hoặc thực hiện hoạt động trái pháp luật và dung túng, bao che, không xử lý, xử lý không đúng quy định của pháp luật đối với hành vi BLGD

- *Quy định về phòng ngừa BLGD*: thông tin, tuyên truyền về phòng, chống BLGD; công tác hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên trong gia đình; tư vấn, góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư về phòng ngừa BLGD.

- *Quy định về bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân BLGD*: Người phát hiện bạo lực gia đình phải kịp thời báo tin cho cơ quan công an nơi gần nhất hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người đứng đầu cộng đồng dân cư nơi xảy ra bạo lực, Cơ quan công an, Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người đứng đầu cộng đồng dân cư khi phát hiện hoặc nhận được tin báo về bạo lực gia đình có trách nhiệm kịp thời xử lý hoặc kiến nghị, yêu cầu cơ quan, người có thẩm quyền xử lý; giữ bí mật về nhân thân và trong trường hợp cần thiết áp dụng biện pháp bảo vệ người phát hiện, báo tin về bạo lực gia đình.

- Các biện pháp ngăn chặn, bảo vệ được áp dụng kịp thời để bảo vệ nạn nhân bạo lực gia đình, chấm dứt hành vi bạo lực gia đình, giảm thiểu hậu quả do hành vi bạo lực gây ra (Buộc chấm dứt ngay hành vi bạo lực gia đình; Cấp cứu nạn nhân bạo lực gia đình; Các biện pháp ngăn chặn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc pháp luật về tổ



tụng hình sự đối với người có hành vi bạo lực gia đình; Cấm người có hành vi bạo lực gia đình đến gần nạn nhân; sử dụng điện thoại hoặc các phương tiện thông tin khác để có hành vi bạo lực với nạn nhân; cấm tiếp xúc; nhà tạm lánh hoặc địa chỉ tin cậy ở cộng đồng, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh,...;

\* **Quy định về xử lý hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống BLGD:** tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật;

\* **Xử lý hành chính:** Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống BLGD **13 hành vi bị xử phạt** (Hành vi xâm hại sức khỏe thành viên gia đình; Hành vi hành hạ, ngược đãi thành viên gia đình; Hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của thành viên gia đình; Hành vi cô lập, xua đuổi hoặc gây áp lực thường xuyên về tâm lý; Hành vi cưỡng ép kết hôn, ly hôn, tảo hôn hoặc cản trở hôn nhân tự nguyện tiến bộ; Hành vi bạo lực về kinh tế; Hành vi trái pháp luật buộc thành viên gia đình ra khỏi chỗ ở hợp pháp của họ; Hành vi cưỡng bức, kích động, xúi giục, giúp sức người khác thực hiện hành vi BLGD; Hành vi cố ý không ngăn chặn, báo tin hành vi BLGD và cản trở việc ngăn chặn, báo tin, xử lý hành vi BLGD; Vi phạm quy định về tiết lộ thông tin về nạn nhân BLGD; Hành vi lợi dụng hoạt động phòng, chống BLGD để trục lợi; Vi phạm quy định về đăng ký hoạt động đối với cơ sở hỗ trợ nạn nhân BLGD, cơ sở tư vấn về phòng, chống



BLGD; Vi phạm quy định về quyết định cấm tiếp xúc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã); **03 hình phạt** (cảnh cáo, phạt tiền và xử phạt bổ sung hoặc các biện pháp khắc phục hậu quả);

\* **Xử lý hình sự: Bộ luật Hình sự** quy định *nhiều tội danh để xử lý những hành vi có liên quan đến BLGD* (Chương XIV quy định các tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm và danh dự của con người (từ Điều 123 đến Điều 156); Chương XVII Bộ luật Hình sự *quy định các tội xâm phạm chế độ hôn nhân và gia đình*, với 7 tội danh cụ thể quy định từ Điều 181 đến Điều 187, trong đó có nhiều tội trực tiếp liên quan đến BLGD, đặc biệt là BLGD đối với phụ nữ; *quy định các tội liên quan đến bạo lực tình dục* Tội Hiếp dâm, Tội cưỡng dâm, Tội khiêu dâm, Tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi. Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm (từ điều 141 đến điều 147).

\* *Quy định về bồi thường cho nạn nhân BLGD*

Nếu nạn nhân BLGD bị thương tật do hành vi BLGD gây ra và hành vi đánh đập gây thương tích cho nạn nhân thì người có hành vi bạo lực phải bồi thường thiệt hại căn cứ trên thiệt hại thực tế xảy ra. Thiệt hại được xác định theo quy định tại **Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015**.

# MỤC 3

## CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN HỖ TRỢ NẠN NHÂN BLGD

- \* Mục tiêu:**
- Cung cấp kiến thức về các cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ nạn nhân BLGD
  - Hiểu được trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phòng ngừa, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân BLGD

### 1. Hệ thống các cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ, bảo vệ nạn nhân BLGD



**2. Trách nhiệm của cơ quan tổ chức, cá nhân trong phòng, chống bạo BLGD, hỗ trợ nạn nhân BLGD**

| Trách nhiệm                                |   |
|--|---|
| <p><b>Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b></p> | <p><b>* Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai các nhiệm vụ được giao về phòng, chống bạo lực gia đình.</li> <li>- Ban hành, hướng dẫn các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai bộ chỉ số theo dõi và đánh giá thực hiện nhiệm vụ về phòng, chống bạo lực gia đình theo từng giai đoạn.</li> <li>- Chủ trì, tổ chức các cuộc họp, kiểm tra, đánh giá liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình.</li> <li>- Chủ trì việc cung cấp thông tin về phòng, chống bạo lực gia đình trên phạm vi toàn quốc;</li> <li>- Cung cấp nội dung, ấn phẩm truyền thông về phòng, chống bạo lực gia đình; nội dung, kiến thức giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình; nội dung, hướng dẫn tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; nội dung về phòng, chống bạo lực gia đình liên quan đến hòa giải mâu thuẫn gia đình cho Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan và các địa phương;</li> <li>- Hướng dẫn xây dựng, phát triển mô hình và đánh giá hiệu quả hoạt động của các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình trên phạm vi toàn quốc;</li> <li>- Hướng dẫn quy trình phát hiện sớm vụ việc bạo lực gia đình, bảo vệ, chuyên gửi an toàn và hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình ngay từ cộng đồng.</li> <li>- Chủ trì việc thanh tra, kiểm tra liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình tại các địa bàn trọng điểm.</li> </ul> |
| <p><b>Tư pháp</b></p>                      | <p><b>* Bộ Tư pháp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo trung tâm trợ giúp pháp lý phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện việc trợ giúp pháp lý và chuyên gửi an toàn nạn nhân bạo lực gia đình.</li> <li>- Hướng dẫn các giải pháp nâng cao chất lượng hòa giải mâu thuẫn gia đình tại cơ sở;</li> <li>- Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ quan, tổ chức liên quan bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải mâu thuẫn gia đình cho hòa giải viên cơ sở.</li> </ul>   |

|  |  |
|--|--|
|  | <p><b>* Tổ chức TGPL/người thực hiện TGPL</b></p> <p>Tham gia vào quá trình xử lý hành vi bạo lực gia đình để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nạn nhân khi họ thuộc diện trợ giúp pháp lý và có yêu cầu</p>   |
| <p><b>Công An</b></p>                          | <p><b>* Bộ Công an:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo công an các cấp thực hiện việc giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình cho người gây bạo lực gia đình trong quá trình xử lý vụ việc bạo lực gia đình;</li> <li>- Chỉ đạo công an các cấp phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện quy trình phát hiện sớm vụ việc bạo lực gia đình, bảo vệ an toàn cho nạn nhân bạo lực gia đình.</li> </ul> <p><b>* Công an các cấp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nạn nhân</li> <li>- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống BLGD</li> </ul> <p><b>* Cơ quan công an cấp xã:</b> Khi phát hiện hoặc nhận được tin báo về bạo lực gia đình có trách nhiệm kịp thời xử lý hoặc kiến nghị, yêu cầu cơ quan, người có thẩm quyền xử lý; giữ bí mật về nhân thân và trong trường hợp cần thiết áp dụng biện pháp bảo vệ người phát hiện, báo tin về bạo lực gia đình</p> |
| <p><b>Lao động - Thương binh và Xã hội</b></p> | <p><b>* Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo các cơ sở đào tạo nghề lồng ghép nội dung giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình giáo dục, đào tạo; chương trình bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý;</li> <li>- Chỉ đạo cơ sở bảo trợ xã hội, trung tâm công tác xã hội thực hiện tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình cho nạn nhân bạo lực gia đình, người gây bạo lực gia đình và các cá nhân liên quan;</li> <li>- Chỉ đạo cơ sở bảo trợ xã hội, trung tâm công tác xã hội phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các biện pháp hỗ trợ và chuyển gửi an toàn nạn nhân bạo lực gia đình</li> </ul> <p><b>* Cơ quan lao động – TBXH các cấp:</b> Trợ giúp nạn nhân tại các cơ sở bảo trợ xã hội</p> <p><b>* Cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia</b></p>  |

|                    |   |
|--------------------|---|
|                    | <p><b>đình, cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện việc tư vấn phù hợp cho nạn nhân bạo lực gia đình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình;</li> <li>- Tùy theo khả năng và điều kiện thực tế, bố trí nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình trong thời gian không quá 1 ngày theo yêu cầu của nạn nhân bạo lực gia đình</li> <li>- Thực hiện việc chăm sóc, tư vấn tâm lý, bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ các điều kiện cần thiết khác cho nạn nhân bạo lực gia đình;</li> <li>- Giữ bí mật thông tin về nạn nhân bạo lực gia đình; trường hợp phát hiện hành vi bạo lực gia đình có dấu hiệu tội phạm phải báo ngay cho người đứng đầu cơ sở để báo cho cơ quan công an nơi gần nhất.</li> </ul>  |
| <p><b>Y Tế</b></p> | <p><b>* Bộ Y tế</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình cho bệnh nhân là nạn nhân bạo lực gia đình và các cá nhân liên quan;</li> <li>- Chỉ đạo cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện việc khám sàng lọc và chuyển gửi an toàn bệnh nhân là nạn nhân bạo lực gia đình.</li> </ul> <p><b>* Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện việc tư vấn phù hợp cho nạn nhân bạo lực gia đình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình;</li> <li>- Tùy theo khả năng và điều kiện thực tế, bố trí nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình trong thời gian không quá 1 ngày theo yêu cầu của nạn nhân bạo lực gia đình</li> <li>- Thực hiện việc chăm sóc, tư vấn tâm lý, bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ các điều kiện cần thiết khác cho nạn nhân bạo lực gia đình;</li> <li>- Giữ bí mật thông tin về nạn nhân bạo lực gia đình; trường hợp phát hiện hành vi bạo lực gia đình có dấu hiệu tội phạm phải báo ngay cho người đứng đầu cơ sở để báo cho cơ quan công an nơi gần nhất.</li> </ul> <p><b>* Nhân viên y tế</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giữ bí mật thông tin về nạn nhân bạo lực gia đình;</li> </ul> |

|  |   |
|--|---|
|  | <p>- báo ngay cho người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để báo cho cơ quan công an nơi gần nhất nếu phát hiện hành vi bạo lực gia đình có dấu hiệu tội phạm</p>   |
| <b>Giáo dục<br/>đào tạo</b>              | <p>* <b>Bộ giáo dục và đào tạo:</b> Chỉ đạo các cơ sở giáo dục lồng ghép nội dung giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình giáo dục, đào tạo học sinh, sinh viên, chương trình bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục;</p>   |
| <b>Thông tin<br/>và Truyền<br/>thông</b> | <p>* <b>Bộ Thông tin và Truyền thông:</b> Chỉ đạo các cơ quan báo chí thực hiện tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình;</p>  |
| <b>Viện Kiểm<br/>sát nhân<br/>dân</b>    | <p>* <b>Viện Kiểm sát nhân dân tối cao:</b> Phối hợp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ kiểm sát viên các cấp để thực hiện việc giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình cho người gây bạo lực gia đình trong quá trình truy tố.</p> <p>* <b>Viện kiểm sát nhân dân các cấp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nạn nhân</li> <li>- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống BLGD</li> </ul>  |
| <b>Tòa án</b>                            | <p>* <b>Tòa án nhân dân tối cao:</b> Phối hợp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ thẩm phán các cấp để thực hiện việc giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình cho người gây bạo lực gia đình trong quá trình xét xử.</p> <p>* <b>Toa án các cấp:</b> - Quyết định hoặc huỷ bỏ áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc trong thời hạn không quá 4 tháng khi đang thụ lý hoặc giải quyết vụ án dân sự giữa nạn nhân bạo lực gia đình và người có hành vi bạo lực gia đình;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nạn nhân</li> <li>- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống BLGD</li> </ul> |
| <b>Đài</b>                               | <p>* <b>Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam,</b></p>   |

|   |  |
|---|--|
| <p><b>Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam</b></p> | <p><b>Thông tấn xã Việt Nam</b></p> <p>Phối hợp thực hiện truyền thông về phòng, chống bạo lực gia đình;</p>   |
| <p><b>Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên</b></p>                 | <p><b>* Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp thực hiện các hoạt động truyền thông về phòng, chống bạo lực gia đình;</li> <li>- Tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống BLGD</li> </ul> <p><b>* Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyên truyền, giáo dục, khuyến khích, động viên hội viên và nhân dân chấp hành pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác</li> <li>- Kiến nghị những biện pháp cần thiết với cơ quan nhà nước có liên quan để thực hiện pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác; tham gia phòng, chống bạo lực gia đình, chăm sóc, hỗ trợ và bảo vệ nạn nhân bạo lực gia đình.</li> <li>- Tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.</li> </ul> |
| <p><b>Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam</b></p>                                       | <p><b>* Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp thực hiện giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình cho các hội viên, đoàn viên thuộc phạm vi quản lý;</li> <li>- Chỉ đạo các cấp hội phối hợp với cơ quan chức năng trong việc phát hiện sớm vụ việc bạo lực gia đình, cung cấp các hoạt động hỗ trợ ngay từ cộng đồng, chuyển gửi an toàn nạn nhân bạo lực gia đình.</li> </ul>  |



|  |   |
|--|---|
|  | <p><b>* Hội phụ nữ các cấp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyên truyền, giáo dục, khuyến khích, động viên hội viên và nhân dân chấp hành pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác</li> <li>- Kiến nghị những biện pháp cần thiết với cơ quan nhà nước có liên quan để thực hiện pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác; tham gia phòng, chống bạo lực gia đình, chăm sóc, hỗ trợ và bảo vệ nạn nhân bạo lực gia đình.</li> <li>- Tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.</li> <li>- Tổ chức cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình, cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động dạy nghề, tín dụng, tiết kiệm để hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.</li> <li>- Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.</li> </ul> |
| <p><b>Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM</b></p> | <p><b>* Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp thực hiện giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình cho các hội viên, đoàn viên thuộc phạm vi quản lý;</li> <li>- Chỉ đạo các cấp hội phối hợp với cơ quan chức năng trong việc phát hiện sớm vụ việc bạo lực gia đình, cung cấp các hoạt động hỗ trợ ngay từ cộng đồng, chuyển gửi an toàn nạn nhân bạo lực gia đình.</li> </ul>  |
| <p><b>Liên đoàn lao động</b></p>           | <p><b>* Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp thực hiện giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình cho các hội viên, đoàn viên thuộc phạm vi quản lý;</li> <li>- Chỉ đạo các cấp hội phối hợp với cơ quan chức năng trong việc phát hiện sớm vụ việc bạo lực gia đình, cung cấp các hoạt động hỗ trợ ngay từ cộng đồng, chuyển gửi an toàn nạn nhân bạo lực gia đình.</li> </ul>   |

|                               |   |
|-------------------------------|---|
| <p><b>Hội Nông dân</b></p>    | <p><b>* Trung ương Hội Nông dân Việt Nam</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp thực hiện giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình cho các hội viên, đoàn viên thuộc phạm vi quản lý;</li> <li>- Chỉ đạo các cấp hội phối hợp với cơ quan chức năng trong việc phát hiện sớm vụ việc bạo lực gia đình, cung cấp các hoạt động hỗ trợ ngay từ cộng đồng, chuyển gửi an toàn nạn nhân bạo lực gia đình.</li> </ul>   |
| <p><b>Ủy ban nhân dân</b></p> | <p><b>* Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động truyền thông về phòng, chống bạo lực gia đình tại cộng đồng theo hướng dẫn;</li> <li>- Thực hiện việc giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình cho người dân trên địa bàn quản lý theo hướng dẫn;</li> <li>- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã:             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thực hiện tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình trong cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình, địa chỉ tin cậy ở cộng đồng theo hướng dẫn;</li> <li>+ Thực hiện hòa giải mâu thuẫn gia đình tại cơ sở theo hướng dẫn;</li> <li>+ Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trên địa bàn phát hiện sớm vụ việc bạo lực gia đình, thực hiện biện pháp can thiệp, hỗ trợ, bảo vệ và chuyển gửi an toàn nạn nhân bạo lực gia đình theo địa bàn quản lý; xử lý dứt điểm các vụ việc bạo lực gia đình xảy ra tại địa bàn giáp ranh.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>* UBND cấp xã/Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi phát hiện hoặc nhận được tin báo về bạo lực gia đình có trách nhiệm kịp thời xử lý hoặc kiến nghị, yêu cầu cơ quan, người có thẩm quyền xử lý; giữ bí mật về nhân thân và trong trường hợp cần thiết áp dụng biện pháp bảo vệ người phát hiện, báo tin về bạo lực gia đình;</li> <li>- Hỗ trợ khẩn cấp các nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân bạo lực gia đình trong trường hợp cần thiết;</li> <li>- Quyết định áp dụng hoặc hủy bỏ biện pháp can thiệp xúc trong thời hạn không quá 3 ngày</li> </ul> |

|   |   |
|---|---|
|   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn, giúp đỡ, tạo điều kiện cho các tổ chức hòa giải ở cơ sở thực hiện hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình;</li> </ul> <p><b>Tổ hòa giải ở cơ sở</b></p> <p>Hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình</p>  |
| <p>Cá nhân/Gia đình/người đứng đầu cộng đồng dân cư</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Cá nhân</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kịp thời ngăn chặn hành vi BLGD;</li> <li>- Buộc chấm dứt ngay hành vi bạo lực gia đình;</li> <li>- Cấp cứu nạn nhân bạo lực gia đình;</li> <li>- Thực hiện việc tư vấn phù hợp cho nạn nhân bạo lực gia đình khả năng của mình;</li> <li>- Thông báo cho cơ quan có thẩm quyền về hành vi BLGD</li> </ul> </li> <li>* <b>Gia đình</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục, nhắc nhở thành viên gia đình thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác;</li> <li>- Phối hợp với cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư trong phòng, chống bạo lực gia đình.</li> <li>- Tư vấn về gia đình ở cơ sở cho các thành viên trong cộng đồng dân cư để phòng ngừa bạo lực gia đình;</li> <li>- Hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình;</li> <li>- Can ngăn người có hành vi bạo lực gia đình chấm dứt hành vi bạo lực;</li> <li>- Chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình;</li> <li>- Kịp thời báo tin cho cơ quan công an nơi gần nhất hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người đứng đầu cộng đồng dân cư nơi xảy ra bạo lực;</li> <li>- Giám sát để bảo đảm không xảy ra bạo lực gia đình trong trường hợp được tiếp xúc;</li> </ul> </li> <li>* <b>Dòng họ:</b> - Hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình</li> <li>* <b>Người đứng đầu cộng đồng dân cư (Trưởng thôn, làng, bản, ấp, phum, sóc, tổ trưởng tổ dân phố):</b></li> </ul> |

- Tổ chức việc góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư;
- Khi phát hiện hoặc nhận được tin báo về bạo lực gia đình có trách nhiệm kịp thời xử lý hoặc kiến nghị, yêu cầu cơ quan, người có thẩm quyền xử lý; giữ bí mật về nhân thân và trong trường hợp cần thiết áp dụng biện pháp bảo vệ người phát hiện, báo tin về bạo lực gia đình;
- Giám sát thực hiện quyết định cấm tiếp xúc;

# **PHẦN 2**

## **TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NẠN NHÂN BLDĐ**



**Mục 4: Trợ giúp pháp lý cho nạn nhân BLDĐ**

**Mục 5: Nguyên tắc và kỹ năng làm việc thân thiện với nạn nhân BLDĐ**

**Mục 6: Thực hiện TGPL cho nạn nhân BLDĐ**

**Mục 7: Những lưu ý quan trọng khi thực hiện TGPL cho nạn nhân BLDĐ**

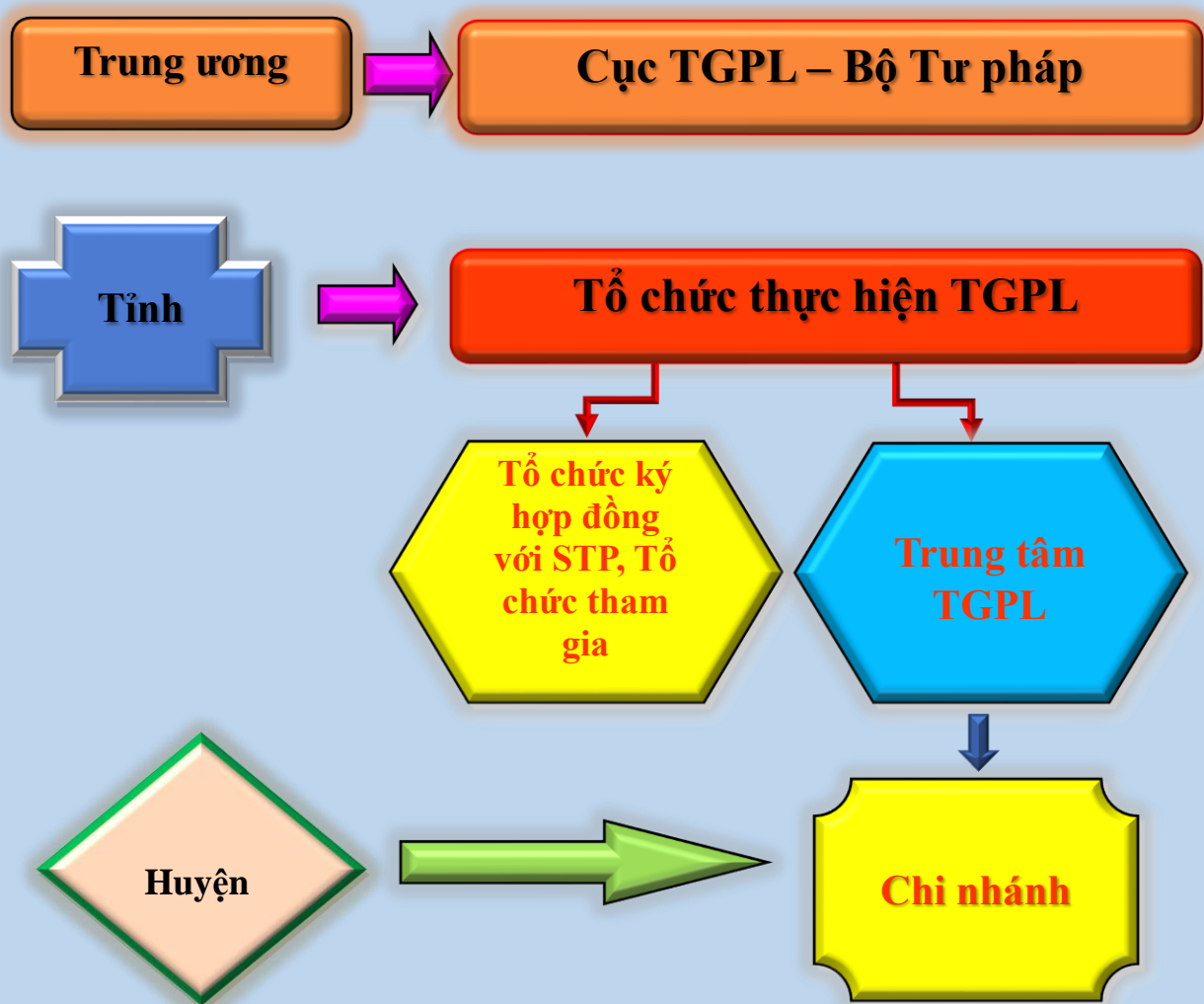
**MỤC 4**

**TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NẠN NHÂN BẠO LỰC GIA ĐÌNH**

**\* Mục tiêu:**

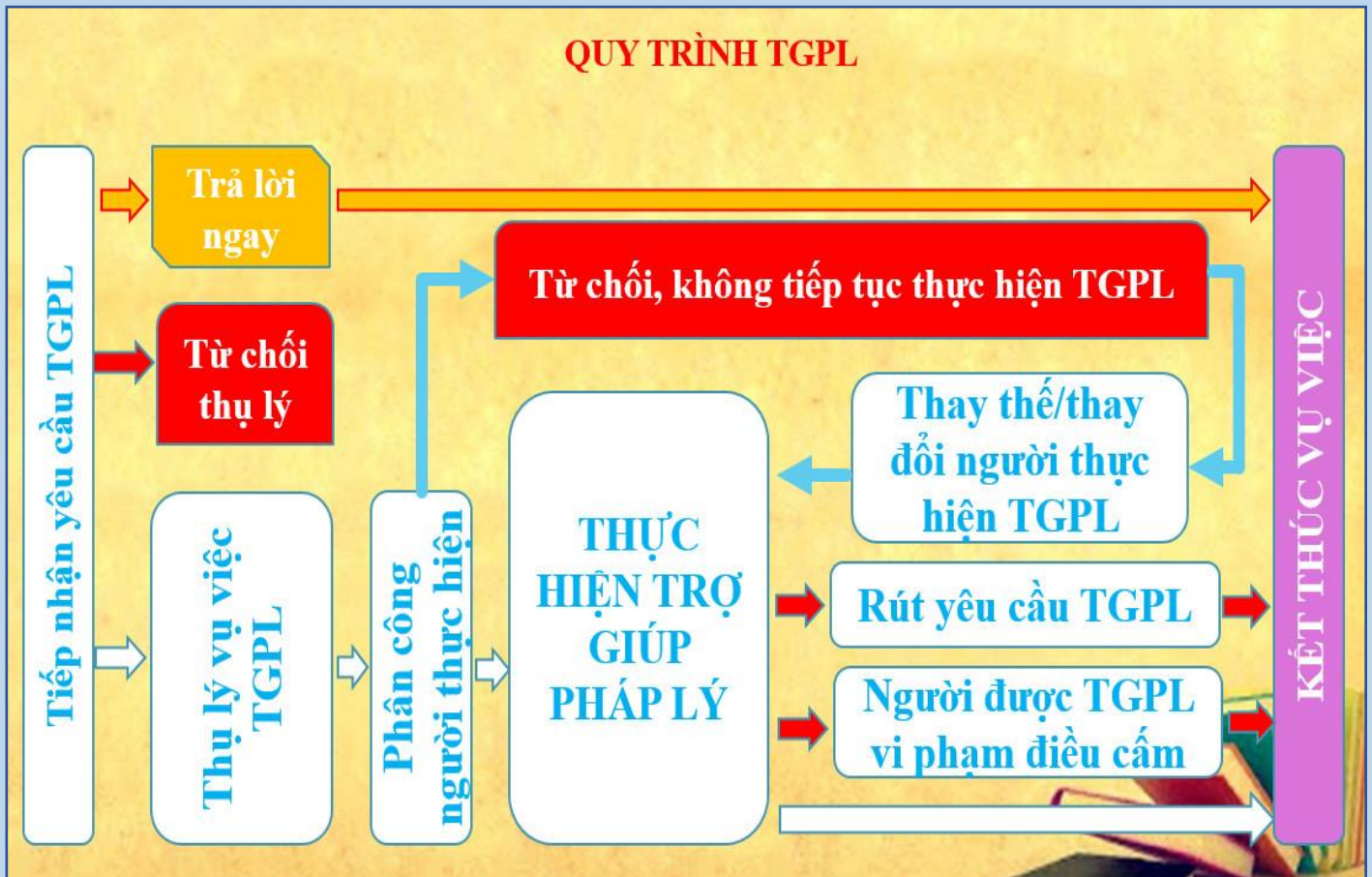
- Cung cấp kiến thức về các cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ nạn nhân BLGD
- Hiểu được trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phòng ngừa, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân BLGD

**1. Hệ thống Trợ giúp pháp lý**



**2. Quy trình thực hiện TGPL**





### 3. Lĩnh vực, hình thức được TGPL

Theo Điều 27 Luật Trợ giúp pháp lý, nạn nhân bạo lực giới thuộc diện trợ giúp pháp lý có thể được trợ giúp pháp lý:

- Tất cả các lĩnh vực pháp luật trừ kinh doanh thương mại;
- Hình thức được trợ giúp pháp lý:
  - a) Tham gia tố tụng;
  - b) Tư vấn pháp luật;
  - c) Đại diện ngoài tố tụng.

### 4. Nạn nhân BLGD được trợ giúp pháp lý

- Điều 7 Luật TGPL quy định người được trợ giúp pháp lý gồm:

- + Người có công với cách mạng.
- + Người thuộc hộ nghèo.
- + Trẻ em.

#### Chuẩn nghèo 2016-2020

- **Nông thôn:** thu nhập bình quân đầu người/tháng từ đủ 700.000 đồng trở xuống;
- **Thành thị:** thu nhập bình quân đầu người/tháng từ đủ 900.000 đồng trở xuống

+ Người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

+ Người bị buộc tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.

+ Người bị buộc tội thuộc hộ cận nghèo.

+ 08 Người thuộc nhóm có khó khăn về tài chính: *Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ, chồng, con của liệt sĩ và người có công nuôi dưỡng khi liệt sĩ còn nhỏ; Người nhiễm chất độc da cam; Người cao tuổi; Người khuyết tật; Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là bị hại trong vụ án hình sự; Nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình; Nạn nhân của hành vi mua bán người theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người; Người nhiễm HIV.*

**Cận nghèo:**

- **Nông thôn:** 700.000 đến 1.000.000 đồng/người/tháng
- **Thành thị:** 900.000 đến 1.300.000 đồng/người/tháng

**Điều 2 Nghị định 144/2017**

**Điều kiện khó khăn về tài chính:**

- Người thuộc hộ cận nghèo
- Người đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

- Như vậy, ngoài trường hợp **nạn nhân bạo lực gia đình có khó khăn về tài chính** thì **nạn nhân bạo lực gia đình** cũng được hưởng trợ giúp pháp lý khi thuộc một trong các trường hợp:

+ Nạn nhân BLGD là Người có công với cách mạng.

+ Nạn nhân BLGD là Người thuộc hộ nghèo.

+ Nạn nhân BLGD là Trẻ em.

+ Nạn nhân BLGD là Người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

+ Nạn nhân BLGD thuộc 1 trong 7 trường hợp có khó khăn về tài chính sau: *Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ, chồng, con của liệt sĩ và người có công nuôi dưỡng khi liệt sĩ còn nhỏ; Người nhiễm chất độc da cam; Người cao tuổi; Người khuyết tật; Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là bị hại trong vụ án hình sự; Nạn nhân của hành vi mua bán người theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người; Người nhiễm HIV*

\* Ngoài ra, theo quy định của Luật trợ giúp pháp lý, người gây ra hành vi BLGD cũng được trợ giúp pháp lý khi họ là Người có công với cách mạng; Người thuộc hộ nghèo; Trẻ em; Người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Người bị buộc tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi; Người bị buộc tội thuộc hộ cận nghèo và nhóm thuộc diện có khó khăn về tài chính: *Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ, chồng, con của liệt sĩ và người có công nuôi dưỡng khi liệt sĩ còn nhỏ; Người nhiễm chất độc da cam; Người cao tuổi; Người khuyết tật; Người nhiễm HIV.*

## 5. Điều kiện để nạn nhân BLGD được TGPL

Để được TGPL, nạn nhân BLGD phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- Thuộc 1 trong số những người được TGPL;
- Nội dung vụ việc TGPL phải liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người được TGPL và không thuộc lĩnh vực kinh doanh thương mại;
- Vụ việc TGPL thuộc phạm vi TGPL;
- Không thuộc trường hợp phải từ chối hoặc không được tiếp tục thực hiện.

## 6. Quyền và nghĩa vụ của nạn nhân BLGD khi được trợ giúp pháp lý

### a) Quyền

- Được trợ giúp pháp lý mà không phải trả tiền, lợi ích vật chất hoặc lợi ích khác.

#### **Điều 26. Phạm vi thực hiện trợ giúp pháp lý**

1. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Người được trợ giúp pháp lý đang cư trú tại địa phương;
- b) Vụ việc trợ giúp pháp lý xảy ra tại địa phương;
- c) Vụ việc trợ giúp pháp lý do cơ quan có thẩm quyền về trợ giúp pháp lý ở Trung ương yêu cầu.

#### **Điều 25. Các trường hợp không được tiếp tục thực hiện hoặc phải từ chối thực hiện trợ giúp pháp lý**

1. Người thực hiện trợ giúp pháp lý không được tiếp tục thực hiện trợ giúp pháp lý khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Thực hiện hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 1 Điều 6 của Luật này, trừ trường hợp đã chấp hành xong hình thức xử lý vi phạm và được thực hiện trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật này;
- b) Bị thu hồi thẻ trợ giúp viên pháp lý, thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý, Chứng chỉ hành nghề luật sư, thẻ tư vấn viên pháp luật;
- c) Các trường hợp không được tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật về tố tụng.

2. Người thực hiện trợ giúp pháp lý phải từ chối thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Đã hoặc đang thực hiện trợ giúp pháp lý cho người được trợ giúp pháp lý là các bên có quyền lợi đối lập nhau trong cùng một vụ việc, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác đối với vụ việc tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tố tụng trong lĩnh vực dân sự;
- b) Có căn cứ cho rằng người thực hiện trợ giúp pháp lý có thể không khách quan trong thực hiện trợ giúp pháp lý;
- c) Có lý do cho thấy không thể thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý một cách hiệu quả, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý.

- Tự mình hoặc thông qua người thân thích, cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác yêu cầu trợ giúp pháp lý.

- Được thông tin về quyền được trợ giúp pháp lý, trình tự, thủ tục trợ giúp pháp lý khi đến tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và các cơ quan nhà nước có liên quan.

- Yêu cầu giữ bí mật về nội dung vụ việc trợ giúp pháp lý.

- Lựa chọn một tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và người thực hiện trợ giúp pháp lý tại địa phương trong danh sách được công bố; yêu cầu thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý;

- Thay đổi, rút yêu cầu trợ giúp pháp lý.

- Được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

- Khiếu nại, tố cáo về trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

### **b) Nghĩa vụ**

- Không vi phạm điều cấm về TGPL

- Cung cấp giấy tờ chứng minh là người được trợ giúp pháp lý.

- Hợp tác, cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin, tài liệu, chứng cứ có liên quan đến vụ việc trợ giúp pháp lý và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, tài liệu, chứng cứ đó.

- Tôn trọng tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến vụ việc trợ giúp pháp lý.

- Không yêu cầu tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý khác trợ giúp pháp lý cho mình về cùng một vụ việc đang được một tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý thụ lý, giải quyết.

- Chấp hành pháp luật về trợ giúp pháp lý và nội quy nơi thực hiện trợ giúp pháp lý.

Ngoài ra, Thông tư số 11/2014/TT-BTP ngày 17/4/2014 người mẹ, trẻ em gái, nạn nhân bạo lực gia đình, nạn nhân bị mua bán, nạn nhân bị xâm hại tình dục còn được quyền:

+ Nếu không muốn người thứ ba cùng nghe thì có thể yêu cầu được tiếp riêng;

+ Không bị người thực hiện TGPL phán xét, đổ lỗi, gây áp lực, gây sợ hãi hoặc làm tổn thương về mặt tâm lý;

+ Được người thực hiện TGPL, Tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý hướng dẫn tiếp cận với các cơ sở trợ giúp, hỗ trợ nạn nhân; hướng dẫn hoặc đề nghị áp dụng các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân theo quy định của pháp luật;

### **Điều 6 Luật TGPL**

2. Nghiêm cấm người được trợ giúp pháp lý, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý có hành vi sau đây:

a) Xâm phạm sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm của người thực hiện trợ giúp pháp lý và uy tín của tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý;

b) Cố tình cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật về vụ việc trợ giúp pháp lý;

c) Đe dọa, cản trở, can thiệp trái pháp luật vào hoạt động trợ giúp pháp lý; gây rối, làm mất trật tự, vi phạm nghiêm trọng nội quy nơi thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Được người thực hiện TGPL, Tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý đề xuất cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp bảo vệ an toàn; hướng dẫn đề nghị cơ quan có thẩm quyền áp dụng hoặc hủy bỏ các biện pháp bảo vệ, thương lượng, hòa giải, nhằm bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

- Hỗ trợ, giúp ổn định tâm lý; hỗ trợ đề nghị Tòa án cử người hỗ trợ tại Tòa để chứng thực lời khai tránh việc liên hệ giữa nạn nhân với người có hành vi vi phạm trong trường hợp nạn nhân bị kích động hoặc bị đe dọa đến danh dự và tính mạng trong trường hợp cần thiết;

- Được người thực hiện TGPL, Tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý cung cấp địa chỉ, thông tin về sự hỗ trợ từ cơ quan công an, chính quyền cơ sở, các tổ chức hội, đoàn thể, các cơ sở trợ giúp, hỗ trợ nạn nhân và dịch vụ xã hội khác khi cần thiết.



**MỤC**

**5**

**CÁC YÊU CẦU VÀ KỸ NĂNG LÀM VIỆC  
THÂN THIỆN VỚI NẠN NHÂN BLGD**

**\* Mục tiêu:**

- Nắm được các yêu cầu cơ bản khi thực hiện TGPL cho nạn nhân BLGD;
- Hiểu và vận dụng được các kỹ năng làm việc thân thiện đối với nạn nhân BLGD.

**1. Các yêu cầu cơ bản khi thực hiện TGPL cho nạn nhân BLGD**

**1.1. Hiểu về các quyền con người**

- Quyền được đối xử bình đẳng, tôn trọng: nạn nhân BLGD khi đến với TGPL có quyền được đối xử công bằng như với các diện được TGPL khác và không bị kỳ thị;

- Không bị xúc phạm: Thông tin về tình trạng bạo lực đối với nạn nhân cần được tiếp nhận và xử lý một cách nhạy cảm; những lời nói, hành động thể hiện sự phân biệt đối xử của người tiếp nhận, người thực hiện TGPL sẽ khiến nạn nhân bị tổn thương và có thể không muốn chia sẻ tình trạng bạo lực hoặc mong muốn tiếp tục được TGPL;

- Quyền được tôn trọng đời tư: Nạn nhân BLGD có quyền được giữ bí mật về đời tư cũng như các thông tin về việc bạo lực của mình. Người tiếp nhận, người thực hiện TGPL không được phép chia sẻ với người khác nếu không được họ cho phép;

- Quyền được tiếp cận thông tin: Khi nạn nhân tiếp cận với dịch vụ TGPL, họ có quyền được cung cấp thông tin và tư vấn đầy đủ về quyền và nghĩa vụ của họ, những nơi họ có thể đến để trợ giúp,.. khi người tiếp nhận, người thực hiện TGPL thể hiện thái độ lắng nghe và không phán xét thì họ sẽ dễ dàng thực hiện quyền tiếp cận thông tin một cách đầy đủ, chính xác hơn;

- Quyền được bảo vệ: Bất kỳ nạn nhân BLGD nào cũng đều được pháp luật bảo vệ. Khi họ đến với tổ chức TGPL, người tiếp nhận, người thực hiện TGPL cần phải bảo đảm rằng những giải pháp đưa ra phù hợp và có hiệu quả để họ có thể thực hiện quyền bảo vệ của mình một cách tốt nhất; Trong quá trình thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL cần phải có giải pháp bảo đảm rằng nạn nhân không bị kỳ thị, định kiến trong quá trình xử lý hành vi bạo lực gia đình;

**1.2. Thấu hiểu và cảm thông**

- Hãy đặt mình vào vị trí của họ khi tiếp xúc, giao tiếp với họ;
- Không nên đặt giả thuyết để suy đoán về sự việc do lỗi của nạn nhân;



- Hãy hiểu và nhìn nhận sự việc của họ một cách cảm thông, chia sẻ để hỏi về những vấn đề mà họ mong muốn được giúp đỡ, hỗ trợ;
- Nhạy cảm giới trong giao tiếp, ứng xử với nạn nhân của BLGD trong quá trình thực hiện TGPL, tránh cho họ trở thành nạn nhân một lần nữa .

### **1.3. Lấy nạn nhân BLGD làm trung tâm**

- Dành sự ưu tiên trong việc thực hiện các thủ tục TGPL đối với nạn nhân BLGD bảo đảm nhanh chóng, thuận tiện và thân thiện;
- Trong lần gặp gỡ đầu tiên cần cho nạn nhân BLGD nhận thấy rằng họ đang được quan tâm, không đổ lỗi, không phán xét. Do vậy, nên tạo môi trường thân thiện, thoải mái để nạn nhân cảm thấy an tâm và có thể thoải mái nói chuyện. Nên tạo sự thân mật, tin cậy bằng cách hỏi thăm sức khỏe, hỏi những câu nhẹ nhàng không liên quan đến vụ việc.
- Hãy bắt đầu cuộc gặp gỡ đầu tiên bằng những câu hỏi hoặc gợi ý nhằm giúp cho nạn nhân bình tĩnh, vượt qua được sự e dè, mặc cảm; tránh dùng những câu hỏi trực tiếp liên quan đến nguyên nhân, hành vi bạo lực,...
- Người thực hiện TGPL cần dành thời gian và tâm sức để xây dựng quan hệ tin cậy với nạn nhân BLGD; quan tâm, chia sẻ, cảm thông với họ để hiểu mong muốn và biết được điều gì sẽ phù hợp với lợi ích tốt nhất của người đó;
- Sắp xếp, bố trí phòng làm việc thân thiện, địa điểm tiếp xúc với họ bảo đảm riêng tư, tránh sự có mặt của những người liên quan;
- Cần giải thích, hướng dẫn hay thông tin đầy đủ cho họ biết về những điều đã, đang và sẽ diễn ra; những nội dung có thể giúp được họ. Không nên hứa hẹn những điều không khả thi.
- Luôn luôn khuyến khích hoặc tạo cơ hội để họ nói ra những vấn đề họ muốn giấu hoặc ngại ngùng,....;
- Hỗ trợ họ có những quyết định tốt liên quan đến quyền và nghĩa vụ hợp pháp của họ;

### **1.4. Bảo đảm nạn nhân BLGD không bị phân biệt đối xử**

- Người thực hiện TGPL cần phải bảo đảm mọi quyền của nạn nhân trong quá trình giải quyết vụ việc được đối xử công bằng và không phân biệt đối xử vì tuổi tác, giới tính, dân tộc, khuyết tật...;
- Nạn nhân của bạo lực tình dục, trẻ em cần có những biện pháp, giải pháp kịp thời để ngăn chặn nguy cơ biến họ trở thành nạn nhân lần thứ 2;
- Quyền được trợ giúp pháp lý của nạn nhân được bảo đảm như những nhóm đối tượng khác, không vì định kiến xã hội hay tính chất vụ việc.

### **1.5. Đảm bảo bí mật và an toàn thông tin**

- Bảo đảm thông tin về vụ việc của nạn nhân không bị tiết lộ, được giữ bí mật theo đúng quy định tại Quy tắc về đạo đức nghề nghiệp.

- Cần chú ý vấn đề bảo mật thông tin trong các quy trình giải quyết vụ việc để kịp thời đề nghị cơ quan có thẩm quyền bảo đảm bí mật thông tin cho nạn nhân, đặc biệt những vụ án xâm hại tình dục, bạo lực phải xét xử kín) và chỉ công khai chỉ khi việc công khai đó sẽ đảm bảo tốt hơn quyền lợi của nạn nhân và được đồng ý của nạn nhân; cần chú ý đến các biện pháp bảo đảm sự an toàn của nạn nhân khỏi nguy cơ tiếp tục bị bạo lực hoặc các nguy cơ khác;

- Đảm bảo thông tin được giữ bí mật dưới mọi phương thức liên lạc. Nếu thông tin vụ việc được chia sẻ vì mục đích học tập hoặc cho truyền thông cho cộng đồng thì phải bảo đảm rằng những thông tin đó được nạn nhân đồng ý cung cấp và sẽ không dẫn đến việc tiết lộ danh tính của họ.

### **1.6. Bảo đảm an toàn cho nạn nhân BLGD**

- Hiểu và nắm được đầy đủ các loại hình hỗ trợ, bảo đảm an toàn cho nạn nhân như: nhà tạm lánh,...; luôn có địa chỉ, điện thoại của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo đảm an toàn cho nạn nhân để sử dụng trong trường hợp cần thiết;

- Nạn nhân có nguy cơ bị đe dọa, trả thù, trở thành nạn nhân lần thứ hai hoặc tệ hơn là bị đe dọa tính mạng, đặc biệt trong những vụ việc liên quan đến xâm hại tình dục,.. nên cần được bảo đảm an toàn trong toàn bộ quá trình tố tụng;...

### **1.7. Thể hiện hình ảnh người thực hiện TGPL tận tâm vì công việc**

- Tránh bàng quan, vô cảm hay nói trống không, nói to hoặc để tâm lý bức tục khi tiếp xúc, làm việc và thực hiện TGPL cho nạn nhân;

- Có kế hoạch làm việc cụ thể, tham khảo ý kiến, quan điểm của các chuyên gia; những người có trách nhiệm giải quyết vụ việc; tôn trọng ý kiến, quan điểm của nạn nhân BLGD;

- Tránh có thái độ hách dịch, trì hoãn hoặc chậm trễ gây khó khăn, phiền hà cho nạn nhân BLGD, nhất là trong các lần tiếp xúc, gặp gỡ;

- Tránh hành vi suồng sã, buông thả,.. trong làm việc, tiếp xúc với nạn nhân BLGD; luôn nghĩ trước đến hậu quả hành vi của mình mang lại;

- Cung cấp đầy đủ thông tin, đưa ra các phương án và giải thích rõ ràng cho nạn nhân về những ưu điểm, nhược điểm hay những hậu quả trước mắt, lâu dài của các giải pháp để họ nhận thức được tầm quan trọng trong việc tham gia của mình; bảo đảm ý kiến của họ được lắng nghe trên cơ sở quyền của họ;

- Chuẩn bị kỹ cho việc tham gia các hoạt động tố tụng,... trong quá trình giải quyết vụ việc, trường hợp cần thiết giải thích cho họ cụ thể về thời gian, địa

điểm, cách thức diễn ra phiên tòa hoặc phiên họp, những người tham gia phiên tòa,...

## **2. Kỹ năng làm việc thân thiện với nạn nhân BLGD**

### **2.1. Kỹ năng giao tiếp**

Khi tiếp đối tượng trợ giúp pháp lý, người tư vấn phải kết hợp các kỹ năng: Tiếp đối tượng, nghe đối tượng trình bày để hiểu rõ yêu cầu tư vấn của đối tượng; đặt câu hỏi để làm rõ các tình tiết của vụ việc, ...

Khi tiếp đối tượng, người thực hiện TGPL phải chú ý tỏ thái độ như sau:

- + Quan tâm và sẵn lòng giúp đỡ người khác;
- + Tôn trọng đối tượng, không phán xét họ (ngắt lời, không lắng nghe, tư thế kênh kiệu, nói năng thiếu lễ độ...);
- + Nhiệt tình trong công việc và chân thành, cởi mở để tạo sự tin cậy;
- + Chấp nhận đối tượng (dù họ ăn mặc, nói năng thế nào cũng không nên phân biệt, đối xử...);
- + Quan tâm đến yêu cầu của đối tượng;
- + Thông cảm với đối tượng (hiểu được tâm lý, suy nghĩ và cảm xúc của đối tượng).

Khi gặp gỡ, giao tiếp với đối tượng, người tư vấn cố gắng tìm hiểu về tâm lý của từng loại đối tượng, các mối quan hệ xã hội của đối tượng để có thái độ ứng xử, giao tiếp phù hợp. Khi tiếp xúc với bất cứ loại đối tượng nào, người thực hiện đều phải khiêm tốn, thể hiện thái độ đúng mực, tôn trọng đối tượng và tạo không khí đối thoại tự do, cởi mở để xây dựng niềm tin trên tinh thần hiểu biết lẫn nhau. Đối với những đối tượng là người dân tộc thiểu số không nói được hoặc không thạo tiếng phổ thông, nếu người tư vấn không biết tiếng dân tộc thì phải mời người có uy tín biết tiếng dân tộc như già làng, trưởng bản cùng tham gia để có thể hiểu được những điều đối tượng trình bày và yêu cầu của họ.

### **2.2. Kỹ năng lắng nghe**

Lắng nghe là một kỹ năng rất quan trọng của người thực hiện TGPL trong các vụ việc nói chung và vụ việc TGPL cho nạn nhân BLGD nói riêng. Việc lắng nghe tốt sẽ giúp cho người thực hiện TGPL hiểu được câu chuyện đầy đủ của nạn nhân BLGD, qua đó thấu hiểu được những lo lắng, băn khoăn mà nạn nhân BLGD đang gặp phải.

Khi lắng nghe, người tiếp nhận, người thực hiện TGPL không chỉ lắng nghe bằng tai, bằng mắt mà cần bằng toàn bộ giác quan với câu chuyện mà nạn nhân BLGD đang chia sẻ, băn khoăn. Vậy, cần lắng nghe như thế nào để đạt hiệu quả mong muốn?

- Vừa lắng nghe vừa quan sát điệu bộ, cử chỉ, nét mặt của người nói (nạn nhân BLGD);
- Vừa nghe chi tiết, vừa theo dõi nội dung tổng thể của câu chuyện; Tóm lược các nội dung mang tính bản chất của vụ việc một cách chính xác;
- Có thể hỏi lại để rõ hơn câu chuyện, cố gắng hiểu ý nghĩa, tình cảm phía sau lời nói của họ;
- Đưa ra những câu hỏi mở để nạn nhân BLGD chia sẻ câu chuyện của mình;
- Có những cử chỉ, điệu bộ, lời nói thân thiện để tạo sự tin tưởng của người muốn chia sẻ; thể hiện sự chú ý lắng nghe đối tượng nói;
- Tạo cơ hội, điều kiện, môi trường đối thoại cởi mở, thoải mái để đối tượng diễn đạt hết suy nghĩ, cảm xúc và hành vi của họ.
- Trong quá trình lắng nghe, tránh cắt ngang hay xen ngang câu chuyện họ đang chia sẻ; không nên lơ đãng với người đang nói và tỏ thái độ coi thường câu chuyện của họ
- Không nên vội vàng đưa ra những nhận xét, những lời khuyên và kết luận khi nạn nhân BLGD đang chia sẻ hoặc yêu cầu;
- Không nên chỉ nghe chọn lọc những gì mà mình lưu tâm, nghe đại khái, bỏ qua các chi tiết cụ thể, nên lắng nghe toàn bộ các thông tin mà nạn nhân BLGD chia sẻ;
- Không nên để quan điểm riêng của mình tác động đến việc hiểu câu chuyện mà nạn nhân BLGD đang chia sẻ;
- Không nên phản ứng trước những lời tức giận của đối tượng, không nên để cho cảm xúc của người nói tác động quá mạnh đến tình cảm của mình, phải biết tự kiềm chế, yên lặng lắng nghe, để cho họ trút hết những lời bực bội.
- Không nên cắt ngang lời đối tượng đang nói; giục đối tượng kết thúc câu chuyện của họ; nhìn đồng hồ; cãi lại, chất vấn, tranh luận với đối tượng trong khi họ đang trình bày,...;
- Không nên nói tranh phần của người nói khi họ đang tìm cách diễn đạt ý của họ;
- Không nên có điệu bộ, cử chỉ (như lắc đầu, cau có mặt mày, nheo mắt...), lời nói tỏ thái độ phủ định hay khó chịu khi đối tượng trình bày dài dòng, không logic, khó hiểu hoặc đặt ra nhiều câu hỏi không có liên quan đến vụ việc,...;

### **2.3. Kỹ năng đặt câu hỏi**

Kỹ năng đặt câu hỏi là một trong những kỹ năng chủ chốt của người thực hiện TGPL trong quá trình hành nghề nhằm khai thác các thông tin trong cuộc

nói chuyện. Nên lựa chọn câu hỏi phù hợp với câu chuyện của nạn nhân BLGD để thu được kết quả cao. Có 02 dạng câu hỏi phổ biến trong quá trình làm việc:

\* **Câu hỏi đóng:** Đây là loại câu hỏi nhằm khẳng định thông tin và thường không nhận thông tin gì thêm. Dạng câu hỏi này thường được đi với các cụm từ “Có”, “phải không?” và thường câu trả lời “có” hoặc “không”

*Ví dụ:*

- *Chồng chị có say rượu khi đánh chị không?*
- *Chị có sợ không? Chị có đau không?*
- *Đây là lần đầu chị bị chồng đánh phải không?*

Tuy nhiên, khi tiếp xúc, làm việc với nạn nhân BLGD cần hạn chế sử dụng loại câu hỏi này vì lượng thông tin thu được ít, chỉ nên dùng trong trường hợp cần khẳng định lại các dữ kiện của câu chuyện mà nạn nhân BLGD đang chia sẻ.

\* **Câu hỏi mở:** Đây là loại câu hỏi dùng để thu thập nhiều thông tin giúp nạn nhân BLGD dễ nói, dễ kể về câu chuyện của mình, cũng như giúp cho người thực hiện TGPL có nhiều thông tin hơn. Loại câu hỏi này thường có các từ: “như thế nào?” “ở đâu?” “bao giờ?” “khi nào?”

*Ví dụ:*

- *Chị có thể kể cho tôi nghe chợ đã phản ứng như thế nào khi bị chồng đánh?*
- *Bây giờ chị cảm thấy thế nào?*
- *Chị muốn bắt đầu câu chuyện từ đâu?*

Tuy nhiên, không nên dùng câu hỏi mở đầu có chữ “Tại sao?” để hỏi nạn nhân BLGD cho dù đây cũng là một dạng câu hỏi mở vì khi dùng câu hỏi này, dường như nó sẽ khiến người được hỏi (nạn nhân BLGD) hiểu rằng người thực hiện TGPL đang đổ lỗi cho mình có làm gì sai không? Nếu muốn tìm hiểu nguyên nhân, tốt nhất nên thay bằng cụm từ “lý do gì khiến...?” hoặc sử dụng câu hỏi dẫn dắt sẽ gây hiệu quả cao hơn.

*Ví dụ*

- *Tại sao chị lại bị chồng đánh?*
- *Lý do gì khiến chị bị đánh? “Theo chị, vì sao chồng chị lại có hành động như vậy?”*

\* **Câu hỏi dẫn dắt:** Đây là dạng câu hỏi nhằm dẫn dắt người nói tiếp tục câu chuyện để giúp người thực hiện TGPL có thể lắng nghe, xem xét tổng thể, khách quan hơn về câu chuyện đang được nạn nhân BLGD chia sẻ. Loại câu hỏi



này thường có các cum từ như: “Thế còn...thì sao?”, “Bạn có thể nói thêm về ...?”

*Ví dụ*

- *Như những gì chị kể về mối quan hệ vợ chồng không được tốt, chị có thể nói rõ hơn về vấn đề này được không?*

- *Chị nói rằng chồng chị dọa giết chị, cụ thể anh ta đã dọa những gì?*

- *Chị nói rằng đây không phải là lần đầu anh ta đánh chị, chị có thể nói rõ hơn về các lần trước được không?*

**\* Chú ý:**

- ✓ Nên sử dụng nhiều câu hỏi mở;
- ✓ Nên dùng câu hỏi thăm dò khi nạn nhân BLGD chưa sẵn sàng hoặc còn e dè;
- ✓ Khi hỏi thì cần thể hiện mối quan tâm, chân thành đối với nạn nhân BLGD
- ✓ Nên hỏi lần lượt từng câu một
- ✓ Dùng câu hỏi khuyến khích để nạn nhân BLGD nói nên câu chuyện của họ và nhu cầu của họ;
- ✓ Tránh dùng những câu hỏi dễ gây cho nạn nhân BLGD hiểu rằng đây là chất vấn, đổ lỗi;
- ✓ Khi cần có những câu hỏi tế nhị, cần phải giải thích lý do tại sao lại hỏi câu hỏi đó để nạn nhân BLGD hiểu;
- ✓ Nếu nạn nhân BLGD không hiểu câu hỏi thì nên hỏi lại bằng câu hỏi khác với ngôn ngữ dễ hiểu hơn để rõ vấn đề mình đang quan tâm

Việc sử dụng câu hỏi hợp lý cho phép người thực hiện TGPL khai thác được nhiều thông tin hơn trong một khoảng thời gian nhất định. Mặt khác, thông qua việc trả lời câu hỏi, người thực hiện TGPL có thể hiểu sâu hơn, cặn kẽ hơn câu chuyện mà nạn nhân BLGD đang chia sẻ, đồng thời hiểu hơn về mong muốn, nhu cầu của họ đối với mình.

#### **2.4. Kỹ năng khuyến khích, động viên**

Khuyến khích, động viên sẽ giúp nạn nhân BLGD có được sự can đảm và lòng tin để có thể vượt qua những khó khăn mà họ đang gặp phải và tự tin trả lời;

- Khuyến khích động viên qua giao tiếp bằng lời: nhấn vào những điểm họ tốt để khen ngợi, khuyến khích họ. Ví dụ: “chị nói đúng đấy” “Chị đã làm rất tốt”,...

- Khuyến khích động viên qua giao tiếp không lời:

+ Ngồi với khoảng cách thích hợp với nạn nhân BLGD;



- + Đưa khăn giấy nếu nạn nhân khóc;
- + Chờ đợi nếu nạn nhân BLGD xúc động và chưa kịp nói thành lời;
- + Trong quá trình nghe nên gật đầu, mắt thiện cảm và thể hiện sự đồng cảm với nạn nhân BLGD;

**\* Lưu ý:**

- Không nên khiển trách vì những phản ứng của nạn nhân khi họ bị BLGD;

- Không nên nói với nạn nhân BLGD bằng giọng bẽ trên khuyên bảo hoặc thuyết giảng. Tránh biểu cảm khiến nạn nhân BLGD nghĩ rằng họ đang bị coi thường như: Nhìn đi chỗ khác, bữ môi, lắc đầu, cười nhếch mép, cười khẩy hoặc hăn mặt, cau có, liên tục xem đồng hồ,...

- Không nên sử dụng ngôn từ khó hiểu hoặc lời giải thích rắc rối, phức tạp làm cho nạn nhân BLGD hoang mang, mất tự tin;

- Không nên sử dụng những câu hỏi kiểu như chất vấn, đổ lỗi như: “*Sao chị hành động thiếu suy nghĩ vậy?*” vì những câu hỏi loại này sẽ khiến họ hoang mang và thiếu tự tin, thậm chí không muốn tiếp tục chia sẻ.

# MỤC 6

## THỰC HIỆN TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NẠN NHÂN BLGD

- \* Mục tiêu:**
- Hiểu và vận dụng các kỹ năng làm việc thân thiện với nạn nhân BLGD vào quy trình thực hiện TGPL;
  - Nâng cao các kỹ năng tư vấn; tham gia tổ tụng, đại diện ngoài tổ tụng cho nạn nhân BLGD;

### 1. Kỹ năng áp dụng quy trình trợ giúp pháp lý để thực hiện TGPL cho nạn nhân BLGD

| MỤC TIÊU  | NỘI DUNG THỰC HIỆN   | LƯU Ý/KỸ NĂNG  |
|---|--|--|
| <b>1.1. Tiếp xúc ban đầu với người được TGPL, xây dựng niềm tin</b>   |  |  |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nạn nhân BLGD cảm thấy tin tưởng và cởi mở;</li> <li>- Có được đầy đủ thông tin (điều kiện gia đình nạn nhân, các mối quan hệ vợ chồng – con cái, tình huống và vấn đề bao bọc?....) để hiểu và hỗ trợ họ.</li> <li>- Hiểu được mong muốn, nguyện vọng của nạn nhân BLGD;</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Giới thiệu bản thân:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu ngắn gọn về tên, tuổi, địa vị của mình;</li> <li>- Nếu thấy thoải mái, chia sẻ về sở thích cá nhân, gia đình</li> </ul> </li> <li><b>* Giúp họ có niềm tin để giới thiệu về họ:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp họ nói họ, tên và địa chỉ liên hệ</li> <li>- Lý do biết đến TGPL</li> </ul> </li> <li><b>* Giải thích về quyền được trợ giúp pháp lý:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp thông tin để cho họ hiểu</li> </ul> </li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Lưu ý:</b> áp dụng đầy đủ các yêu cầu cơ bản khi thực hiện TGPL:             <ol style="list-style-type: none"> <li>(1) Hiểu các quyền con người</li> <li>(2) Thấu hiểu và cảm thông</li> <li>(3) Lấy nạn nhân BLGD làm trung tâm</li> <li>(4) Bảo đảm nạn nhân BLGD không bị phân biệt đối xử</li> <li>(5) Đảm bảo bí mật và an toàn thông tin</li> <li>(6) Bảo đảm an toàn cho nạn nhân BLGD</li> <li>(7) Thể hiện hình ảnh người thực hiện TGPL tận tâm vì công việc</li> </ol> </li> </ul> |

|   |  |  |
|---|--|--|
| <p>- Giúp nạn nhân xác định BLGD nguyên nhân và những yếu tố của BLGD nhằm giúp họ không tự đổ lỗi cho bản thân</p> | <p>rằng: các nạn nhân BLGD được trợ giúp pháp lý miễn phí;</p> <p>- Chia sẻ với nạn nhân BLGD hiểu về quyền và nghĩa vụ của họ và để họ tin rằng đến với dịch vụ TGPL....</p> <p><b>* Giải thích về quyền được trợ giúp pháp lý:</b></p> <p>- Cung cấp thông tin để cho họ hiểu rằng: các nạn nhân BLGD, BLTD cũng được trợ giúp pháp lý;</p> <p>- Chia sẻ để họ hiểu về quyền và nghĩa vụ của mình và để họ tin rằng đến với dịch vụ TGPL, họ sẽ được TGPL và đề nghị họ không nên từ chối nếu được hỗ trợ</p> <p><b>* Xác định yêu cầu, mong muốn được TGPL</b></p> <p>- Hãy để thời gian cho nạn nhân</p> | <p><b>- Kỹ năng:</b> vận dụng các kỹ năng đã được đề cập tại điểm 2 Mục 4:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>(1) Kỹ năng giao tiếp;</li> <li>(2) Kỹ năng lắng nghe;</li> <li>(3) Kỹ năng đặt câu hỏi,</li> <li>(4) Kỹ năng khuyến khích động viên</li> </ol> <p><b>Lưu ý:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>(1) Thấu hiểu các quyền con người</li> <li>(2) Thấu hiểu và cảm thông</li> <li>(3) Lấy nạn nhân BLGD làm trung tâm</li> <li>(4) Bảo đảm nạn nhân BLGD không bị phân biệt đối xử</li> <li>(5) Đảm bảo bí mật và an toàn thông tin</li> </ol> <p>- Khi giải thích quyền cần dùng ngôn ngữ như đã đề cập ở trên;</p> <p>- Hãy cho họ hiểu rằng họ cũng có thể được TGPL như những người khác và không có sự phân biệt;</p> <p>- Bạn sẽ lựa chọn nơi tiếp nhận mà chỉ có bạn và người được TGPL nghe được câu chuyện;</p> <p>- Hãy cho họ biết, những thông tin họ nói, được ghi chép lại sẽ được bảo mật an toàn.</p> <p>- Hỏi thông tin cơ bản về người được trợ giúp pháp lý</p> <p><b>Lưu ý:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>(1) Thấu hiểu các quyền con người</li> <li>(2) Thấu hiểu và cảm thông</li> </ol> |
|---|--|--|

|   |   |   |
|---|---|---|
|   | <p>BLGD, BLTD chủ động tường thuật lại những vấn đề họ cần</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khuyến khích họ kể lại sự việc theo cách của họ;</li> <li>- Đặt các câu hỏi để xác định xem sự việc diễn ra ở đâu, như thế nào;</li> <li>- Hỏi thêm về những người liên quan;</li> <li>- Đặt các câu hỏi để xem người yêu cầu mong muốn được TGPL về vấn đề gì?...</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>(3) Lấy nạn nhân BLGD làm trung tâm</li> <li>(4) Bảo đảm nạn nhân BLGD không bị phân biệt đối xử</li> <li>(5) Đảm bảo bí mật và an toàn thông tin</li> </ul> <p><b>- Kỹ năng:</b> vận dụng các kỹ năng đã được đề cập tại điểm 2 Mục 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>(1) Kỹ năng giao tiếp;</li> <li>(2) Kỹ năng lắng nghe;</li> <li>(3) Kỹ năng đặt câu hỏi,</li> <li>(4) Kỹ năng khuyến khích động viên</li> </ul> |
| <p><i>Note: Trường hợp tiếp xúc nạn nhân BLGD qua các phương tiện thông tin hoặc qua điện thoại thì người tiếp nhận cần chú ý đến việc áp dụng các kỹ năng: giao tiếp, lắng nghe, đặt câu hỏi đã được đề cập ở trên. Đồng thời khéo léo, động viên nạn nhân BLGD sắp xếp 1 cuộc gặp mặt tại một địa điểm do họ chọn để có thể hiểu được mong muốn của họ.</i></p> |   |   |
| <p><b>1.2. Kiểm tra đánh giá yêu cầu, trả lời ngay hoặc từ chối thụ lý</b></p>  |   |   |
| <p><b>Xác định chính xác được cơ sở pháp lý để thực hiện TGPL</b></p>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời ngay cho người được TGPL khi yêu cầu TGPL đơn giản;</li> <li>- Trả lời ngay về vụ việc có được thụ lý không</li> <li>- Từ chối thụ lý trong một số trường hợp (không thuộc diện trợ giúp pháp lý, người được trợ giúp pháp lý đã chết trước thời điểm yêu cầu; phạm vi; lĩnh vực trợ giúp pháp lý, yêu cầu TGPL trái pháp luật,...hoặc vụ việc đang được tổ chức TGPL khác giải quyết).</li> </ul> | <p><b>Lưu ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>(1) Thấu hiểu các quyền con người</li> <li>(2) Thấu hiểu và cảm thông</li> <li>(3) Lấy nạn nhân BLGD làm trung tâm</li> <li>(4) Bảo đảm nạn nhân BLGD không bị phân biệt đối xử</li> <li>(5) Đảm bảo bí mật và an toàn thông tin</li> </ul> <p><b>- Kỹ năng:</b> vận dụng Kỹ năng giao tiếp đã được đề cập tại điểm 2 Mục 4</p> <p>+ Thông tin cho họ ngay về đủ điều kiện để thụ lý</p>                      |

|  |   |  |
|--|---|--|
|  |   | <p>hoặc phải bổ sung giấy tờ, tài liệu có liên quan.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cần giải thích, hướng dẫn chi tiết, cụ thể để giảm tối đa phải đi lại nhiều lần để yêu cầu TGPL;</li> <li>+ Khi giải thích lý do từ chối, người tiếp nhận cần hỏi lại họ xem họ có hiểu không? Có thắc mắc gì không? + Hãy cho họ hiểu rằng họ không thuộc diện trợ giúp pháp lý hoặc yêu cầu của họ không thuộc phạm vi TGPL chứ không phải Tổ chức TGPL không giúp họ;</li> </ul>  |
| <p><b>1.3. Thụ lý vụ việc</b></p>  |   |  |
| <p>Nạn nhân BLGD được hưởng dịch vụ TGPL tốt nhất (Nạn nhân BLGD được hướng dẫn và cung cấp thông tin đầy đủ về cách thức, tiến trình, vv...và hiểu được nguyện vọng của mình được đáp ứng ở mức độ nào)</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân công người thực hiện TGPL: Dành quyền lựa chọn cho nạn nhân BLGD;</li> <li>- Ghi sổ thụ lý, theo dõi thực hiện vụ việc</li> </ul> | <p><b>Lưu ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>(1) Thấu hiểu các quyền con người</li> <li>(2) Thấu hiểu và cảm thông</li> <li>(3) Lấy nạn nhân BLGD làm trung tâm</li> <li>(4) Bảo đảm nạn nhân BLGD không bị phân biệt đối xử</li> </ul> <p><b>Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thụ lý trong ngày khi đủ điều kiện; Cần cân nhắc kỹ các trường hợp thụ lý ngay theo quy định</li> <li>- Thông tin cho họ về quyền lựa chọn người thực hiện trợ giúp pháp lý cho họ nghe và cung cấp danh sách người thực hiện TGPL để họ lựa chọn;</li> <li>- Giới thiệu năng lực, trình độ, uy tín của người thực hiện TGPL, đặc biệt là kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm làm việc, thực hiện những vụ việc cho nạn nhân BLGD;</li> </ul> |

|   |  |  |
|---|--|--|
|   |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ưu tiên cử người thực hiện TGPL do nạn nhân lựa chọn; nếu không chọn thì dự kiến đề xuất người đứng đầu tổ chức thực hiện TGPL cử và hỏi xem họ có đồng ý không? Chỉ đề xuất khi họ đồng ý hoặc không có ý kiến gì về người thực hiện</li> <li>- Người thực hiện TGPL sau khi được phân công cần đăng ký bào chữa, bảo vệ sớm để bắt tay vào thực hiện TGPL kịp thời.</li> </ul>  |
| <p><b>1.4. Thực hiện vụ việc</b></p>  |  |  |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nạn nhân BLGD/người được TGPL hiểu rõ các thông tin liên quan, chủ động xác định những chuẩn bị cần thiết với sự trợ giúp của người thực hiện TGPL</li> <li>- Người thực hiện TGPL chủ động xây dựng TGPL xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp, xác định được những khó khăn từ phía bản thân có thể có và đề xuất giải pháp đó.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Xây dựng kế hoạch thực hiện</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định các việc cần làm: giúp nạn nhân soạn thảo đơn, từ,...</li> <li>- Đi đâu, thời gian nào, gặp gỡ cơ quan, tổ chức nào;</li> <li>- Mục đích của từng công việc thực hiện là gì?</li> <li>- Giữ liên hệ thường xuyên với họ trong quá trình thực hiện vụ việc;</li> </ul> </li> <li>* <b>Xác định khó khăn hoặc cản trở trong thực hiện TGPL:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tâm lý, phòng tục tập quán,...</li> <li>- Từ quy định của pháp luật:</li> <li>- Yếu tố khác: Ngôn ngữ, kỹ năng, phương tiện, địa lý,...</li> </ul> </li> <li>* <b>Giới thiệu, kết nối với các dịch vụ khác (nếu cần).</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần phải lập sẵn các địa chỉ cần kết nối gồm: Y tế, tư vấn tâm lý, công</li> </ul> </li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Lưu ý:</b> Lưu ý áp dụng đầy đủ các nguyên tắc cơ bản khi thực hiện TGPL:             <ol style="list-style-type: none"> <li>(1) Thấu hiểu các quyền con người</li> <li>(2) Thấu hiểu và cảm thông</li> <li>(3) Lấy nạn nhân BLGD làm trung tâm</li> <li>(4) Bảo đảm nạn nhân BLGD không bị phân biệt đối xử</li> <li>(5) Đảm bảo bí mật và an toàn thông tin</li> <li>(6) Bảo đảm an toàn cho nạn nhân BLGD</li> <li>(7) Thể hiện hình ảnh người thực hiện TGPL tận tâm vì công việc</li> </ol> </li> <li><b>Kỹ năng:</b><br/>Xem các kỹ năng theo các hình thức TGPL ở phần sau</li> </ul> |



|  |   |  |
|--|---|--|
|  | an,...<br>- Chia sẻ với Nạn nhân BLGD,<br>BLTD về việc kết nối với các dịch<br>vụ khác khi cần thiết; |  |
|--|---|--|

## 2. Kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý cho nạn nhân BLGD

### 2.1. Kỹ năng tư vấn pháp luật

#### 2.1.1. Kỹ năng chung

##### 2.1.1.1. Các bước của quá trình tư vấn

Hoạt động tư vấn pháp luật bao gồm các hoạt động tìm hiểu vấn đề pháp lý, nghiên cứu quy phạm pháp luật áp dụng, tìm giải pháp pháp lý phù hợp và trình bày giải pháp để khách hàng áp dụng. Mỗi người thực hiện TGPL thường có phương pháp, cách thức thực hiện tư vấn pháp luật riêng, nhưng tựu chung lại nó cũng bao gồm một số bước cơ bản. Tài liệu này đưa ra một quy trình tư vấn pháp luật

**1. Gặp gỡ, tiếp xúc với người được TGPL, xác định các vấn đề pháp lý họ gặp phải; mong muốn của họ**

**2. Nghiên cứu tài liệu, xem xét, xác minh, thu thập thông tin, chứng cứ**

**3. Nghiên cứu, tra cứu tài liệu pháp luật, tìm cơ sở pháp lý để giải thích, hướng dẫn phù hợp với pháp luật**

**4. Xác định các giải pháp để giải quyết vấn đề pháp lý; Đánh giá ưu, nhược điểm của từng giải pháp để xác định giải pháp phù hợp cho vấn đề pháp lý cần tư vấn và mong muốn của người được TGPL**

**5. Soạn thảo văn bản tư vấn cho đối tượng**

mang tính cơ bản để người thực hiện TGPL có thể tham khảo nhằm bổ sung cho mình những kiến thức cần thiết khi tư vấn pháp luật.

Thực tiễn hoạt động tư vấn cho thấy, việc phân chia theo các bước trong quá trình tư vấn như trên chỉ mang tính tương đối. Tùy từng trường hợp cụ thể mà đòi hỏi phải được thực hiện tuần tự các bước nêu trên hoặc thực hiện một cách kết hợp nhiều bước với nhau tại cùng một thời điểm.

##### 2.1.1.2. *Gặp gỡ, tiếp xúc với người được TGPL, xác định các vấn đề pháp lý họ gặp phải; mong muốn của họ*

###### a) *Xác định mục tiêu của cuộc tiếp xúc*

Người thực hiện TGPL cần xác định mục tiêu của mình cho từng cuộc tiếp xúc với người được TGPL, dù là lần đầu hay đã tiếp xúc nhiều lần. Các mục tiêu tiếp xúc thường đa dạng, nhưng nhìn chung bao gồm:

- Hình thành được mối quan hệ tin cậy giữa người được TGPL và người thực hiện TGPL;

- Trao đổi, tiếp nhận thông tin từ phía người được TGPL, người thực hiện TGPL;
- Giúp cho người được TGPL có thể đưa ra các quyết định phù hợp với quy định pháp luật;
- Giải quyết những công việc pháp lý mà người được TGPL cần từ người thực hiện TGPL;

b) *Kỹ năng giao tiếp, Kỹ năng lắng nghe, kỹ năng đặt câu hỏi: Xem điểm 2 Mục 4*

c) *Ghi chép*

Ghi chép là một kỹ năng quan trọng trong quá trình hành nghề. Khi tiếp xúc với người được TGPL, người thực hiện TGPL cần ghi chép lại để có thể dựa vào đó mà tư vấn. Tuy vậy, người thực hiện TGPL cũng không nên tập trung vào ghi chép mà thiếu đi sự giao lưu, đặt câu hỏi trong quá trình tiếp xúc. Trong quá trình tiếp xúc hoặc khi người được TGPL kết thúc trình bày, Người thực hiện TGPL cần kiểm tra lại các ghi chép của mình và hỏi lại người được TGPL những vấn đề có thể còn thiếu, chưa logic, hợp lý mà người thực hiện TGPL phát hiện được từ bản ghi chép.

d) *Kỹ năng yêu cầu đối tượng cung cấp các chứng cứ, tài liệu liên quan đến vụ việc.*

Sau khi đã nắm được sơ lược vấn đề người được TGPL cần giải quyết, người thực hiện TGPL có thể đề nghị khách hàng cung cấp thông tin từ hai hay nhiều phía để có thể hiểu vấn đề một cách toàn diện và thấu đáo hơn.

Sau khi đối tượng đã cung cấp đầy đủ các văn bản, tài liệu có liên quan, người tư vấn cần dành thời gian để đọc, nghiên cứu các giấy tờ, tài liệu đó, trong khi đọc có thể đồng thời hình thành luôn giải pháp trên cơ sở sắp xếp các tài liệu theo tầm quan trọng của vấn đề đưa ra.

**2.1.1.3. Nghiên cứu tài liệu, xem xét, xác minh, thu thập thông tin, chứng cứ**

Để hiểu thấu đáo hơn hoàn cảnh và những khía cạnh khác của vấn đề, người thực hiện TGPL có thể thu thập thêm thông tin từ các nguồn khác, như người thân, hàng xóm,... của người được TGPL.

Quá trình xem xét, xác minh vụ việc đòi hỏi người tư vấn phải thực sự khách quan, tế nhị, nhất là khi tiếp xúc với các cơ quan đã giải quyết vụ việc hoặc bên có lợi ích đối kháng trong vụ việc tranh chấp. Thông thường, những cơ quan, tổ chức và người bị kiện luôn bảo vệ những việc họ đã làm nên chỉ đưa ra những thông tin có lợi cho họ. Vì vậy, người tư vấn cần khéo léo đề nghị các cơ quan hữu quan cung cấp những thông tin, tài liệu chính xác, trung thực. Việc

điều tra, xác minh nên lập thành biên bản để lưu hồ sơ để làm căn cứ hoà giải hoặc kiến nghị khi cần thiết.

**2.1.1.4. Nghiên cứu, tra cứu tài liệu pháp luật, tìm cơ sở pháp lý để giải thích, hướng dẫn phù hợp với pháp luật**

Ở bước này, người thực hiện TGPL cần xác định vấn đề của người được TGPL thuộc phạm vi điều chỉnh của quy định pháp luật nào và giải pháp pháp lý nào là thích hợp. Tuy nhiên, trong bối cảnh các quy định pháp luật của Việt Nam thường xuyên thay đổi, thì người thực hiện TGPL cần nghiên cứu, tra cứu, rà soát lại các quy định pháp luật có liên quan để bảo đảm tính phù hợp pháp luật và có thể đem lại thêm giải pháp khác.

Trong quá trình tìm kiếm các quy định pháp luật, người thực hiện TGPL cũng có thể hỏi thêm người được TGPL những thông tin bổ sung để củng cố cho các giả thuyết, lập luận pháp lý của mình.

**2.1.1.5. Xác định các giải pháp để giải quyết vấn đề pháp lý; Đánh giá ưu, nhược điểm của từng giải pháp để xác định giải pháp phù hợp cho vấn đề pháp lý cần tư vấn và mong muốn của người được TGPL**

- Sau khi đã có đầy đủ thông tin về vấn đề và xác định được quy phạm áp dụng, người thực hiện TGPL cần đề xuất một hoặc một số giải pháp pháp lý cho người được TGPL để giải quyết vấn đề.

- Người thực hiện TGPL cần có đánh giá ưu điểm và nhược điểm của từng giải pháp để người được TGPL lựa chọn giải pháp tối ưu hoặc phòng ngừa được các rủi ro có thể xảy ra khi thực hiện giải pháp được lựa chọn.

- Sau khi đánh giá được ưu điểm và nhược điểm của từng giải pháp, người thực hiện TGPL sẽ tư vấn cho người được TGPL giải pháp pháp lý phù hợp nhất theo quan điểm của người thực hiện TGPL và mong muốn của họ. người được TGPL cũng có thể lựa chọn giải pháp khác trong số những giải pháp mà người thực hiện TGPL đưa ra hoặc đưa ra giải pháp riêng của mình.

Khi lựa chọn giải pháp, người thực hiện TGPL cũng cần phân tích cho người được TGPL về thực trạng pháp lý của vấn đề mà người được TGPL cần giải quyết, vị trí của người được TGPL trong mối quan hệ pháp lý đó, quy trình thực hiện đối với vấn đề cần giải quyết v.v.. Những nội dung này sẽ giúp cho người được TGPL hiểu rõ hơn về giải pháp pháp lý được lựa chọn.

**2.1.1.6. Soạn thảo văn bản tư vấn**

Để một ý kiến tư vấn bằng văn bản thì cần có hai yếu tố cốt lõi:

- Ý kiến tư vấn là giải pháp tốt nhất để giải quyết được vấn đề của người được TGPL;

- Vấn đề pháp lý của người được TGPL cần phải được tóm tắt lại thành những điểm chính, nổi bật để người được TGPL có thể hiểu rõ vấn đề của mình, nhận biết được phạm vi trả lời của người được TGPL.

Để thực hiện được hai yếu tố trên, văn bản tư vấn cần bảo đảm bốn nội dung chính sau:

- Tóm tắt vấn đề, yêu cầu, câu hỏi của người được TGPL.

- Danh mục các văn bản pháp luật mà người thực hiện TGPL đã nghiên cứu: Liệt kê tất cả các văn bản pháp luật mà người thực hiện TGPL đã nghiên cứu để đưa ra được ý kiến pháp lý. Việc liệt kê văn bản pháp luật nhằm giúp cho các bên tra cứu, tham khảo lại các văn bản pháp luật này nếu cần thiết và/hoặc sẽ tra cứu các văn bản khác chưa được liệt kê để có thể tìm kiếm thêm các giải pháp pháp lý khác.

- Nhận định của người thực hiện TGPL: Phân tích hiện trạng pháp lý của vấn đề và đề xuất một số giải pháp (nếu có).

- Ý kiến của người thực hiện TGPL: Kết luận của người thực hiện TGPL về vấn đề pháp lý và đề xuất giải pháp pháp lý mà người thực hiện TGPL xác định là phù hợp để giải quyết vấn đề của người được TGPL.

### **2.1.2. Thực hành kỹ năng tư vấn trong 1 số tình huống cụ thể**

#### **2.1.2.1. Tình huống 1**

Chị X cho biết, vào năm 2003 có kết hôn với anh G. và 2 người có con chung là cháu P. và T. Tuy nhiên, năm 2013, vợ chồng anh G. ly thân và 2 đứa con được bố nuôi dưỡng. Thời gian sống với bố, 2 cháu được cho là bị bố bạo hành dã man. G. đánh con lần này không phải là lần đầu, giờ này năm ngoái chị X cũng đã báo chính quyền địa phương. Nghe tin hai con bị bố bạo hành, chị X đã bỏ hết công ăn việc làm để đến nhà bố mẹ G. để gặp 2 con. Do trước đó hay bị G. đánh đập nên khi về nhà bố mẹ G. ở quê, chị X có nhờ một số người em đi cùng. Tuy nhiên, khi vừa vào đến cổng thì người nhà không cho vào và họ gọi công an xã đến. Chị X đề nghị công an mời cả bố mẹ chồng chị X lên làm việc nhưng sau đó không thấy họ có mặt. Đến giờ này, chị X cũng không biết tình hình sức khỏe của con gái như thế nào. Lúc đứng ở cổng, chị X có nhìn thấy bóng của con trai, còn con gái thì không thấy đâu...", chị X. cho biết.

Việc đánh đập các con không chỉ dừng lại ở "thương cho roi cho vọt" mà G. thường có những hành vi như túm tóc, trói chân tay con gái để đánh bằng roi da, ống sắt, có khi còn đập đầu các cháu vào tường. "*Tôi chưa từng thấy ai đánh con dã man đến thế. Anh ta đánh con bằng những hình thức như đấm, đá, tát, đập đầu vào tường, dùng gậy sắt vụt đến cong cả gậy. Ở phòng bên, tôi vẫn nghe rõ những tiếng đập con cùng tiếng gào khóc của 2 đứa trẻ. Tôi thấy bất bình, nên sang can ngăn thì anh ta bảo, tôi đang dạy dỗ cháu*", anh N.Q.T, hàng

xóm kể lại.). Qua thông tin từ những người dân sinh sống ở xóm trọ của anh G. cũng khẳng định, anh G. thường xuyên đánh đập các con dã man

*Qua lời khuyên của bạn bè, chị X tìm đến Trung tâm TGPL, Với tư cách là người thực hiện TGPL được Trung tâm cử, Anh/Chị tư vấn cho chị X phải làm những gì để có thể bảo vệ 2 cháu P và T một cách tốt nhất?*

### **2.1.2.2. Tình huống 2**

Chị Hoa, 37 tuổi công tác tại một cơ quan nhà nước. Chồng chị từng mắc tội tham ô và phải đi tù vài năm. Kể từ khi chồng ra tù về, chị Hoa thấy cuộc sống của mình như địa ngục. Mỗi khi đêm về, người chồng như một tên đao phủ, xé nát quần áo rồi đè nghiêng chị xuống đất, vừa đánh đập tàn bạo vừa chửi bới. Có lần, khi chị đang họp, anh ta còn tìm tới tận cơ quan, lột quần áo và hiếp vợ trước mặt tất cả mọi người. Tủi nhục, chị Hoa đã phải xin nghỉ việc. Chưa hết, chị có thể bị chồng bắt quan hệ bất cứ khi nào, ở đâu, kể cả trước mặt con cái, hàng xóm. Không ít lần, trong lúc gần vợ, anh ta đã đánh, hay dùng nhiều hình thức tra tấn đến nỗi chị bị ngất luôn tại chỗ và không thể đi lại được sau đó. Sau một thời gian, quá khiếp đảm, chị đã bỏ trốn và tìm đến tổ chức trợ giúp pháp lý.

*Là người thực hiện TGPL được Trung tâm cử, Anh/Chị hãy thực hiện các kỹ năng để tư vấn pháp luật cho chị Hoa? Giả sử, vụ án được khởi tố thì anh/chị sẽ làm công việc gì tiếp theo để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho Chị Hoa?*

### **2.1.2.3. Tình huống 3**

Chị Anh, là giảng viên một trường cao đẳng trên địa bàn thành phố, là vợ của một doanh nhân thành đạt, giỏi giang, là mẹ của hai cô con gái xinh đẹp. Chị nói, anh hoàn hảo và tận tụy, hóm hỉnh, đầy nhiệt huyết dù đã ở độ tuổi xế chiều. Hai con chị, từng nói với bạn bè rằng sẽ tìm một người giống như ba để lấy làm chồng. Chị Anh phúc và tự hào nhiều về điều đó. Thời gian gần đây, chị để ý anh hay cầm điện thoại, thường xuyên vào Facebook, quần áo gọn gàng và nhiều màu sắc hơn. Anh chăm tập thể dục, siêng xịt nước hoa lên người mỗi khi ra khỏi nhà. Sự nhạy cảm của người phụ nữ mách bảo chị rằng anh có điều gì đó khác lạ, nhưng vẫn luôn tin tưởng vào chồng mình. Mãi đến một tối muộn, chồng chị về nhà trong hơi men và mở điện thoại soạn tin nhắn có nội dung: “Anh yêu em và tình yêu đó không có gì ngăn cản được...”. Khi đó, chị đang đứng sau lưng chồng và nhìn thấy, chỉ kịp kêu lên một tiếng hoảng hốt thì anh đã cầm điện thoại chạy sang phòng khác, đóng sầm cửa lại. Đêm ấy chị thức tới sáng, không hiểu chuyện gì đang xảy ra với gia đình mình. Những ngày sau đó, chị dẫn vật, tra hỏi, trách móc anh đến nỗi bản thân kiệt sức, phải nhập viện 2 tuần. Thời gian chị bệnh, anh lặng lẽ chăm sóc chị, nhưng tuyệt nhiên không nhắc đến người thứ 3 trong bất kỳ cuộc trao đổi nào. Mỗi khi chị ở tầng 1, thì anh lên tầng 2, chị lên tầng 2, anh lại vòng xuống tầng 1, tránh mọi cuộc nói chuyện. Mỗi lần chị đề cập chuyện anh có bồ, chồng chỉ nhấn vào máy chị một



câu: “Em đừng tra tấn anh nữa” làm chị như phát điên. Chị kể, anh hoàn toàn im lặng không một lời giải thích và điều đó thật sự khủng khiếp đối với chị bởi nó như nỗi đau âm ỉ, bào mòn tinh thần, thể xác chị mỗi đêm; “Điều tôi tin chắc là nếu già néo đứt dây, thì chồng sẽ xách va-li ra khỏi nhà cùng người đàn bà đó. Chẳng không được, nhẹ nhàng cũng chẳng xong, rốt cuộc tôi không biết mình phải làm như thế nào nữa”.

Cuối cùng, chị đành chọn cách ly hôn. *Là người thực hiện TGPL được Trung tâm cử, Anh/Chị quan tâm đến nội dung gì để tư vấn cho Chị Anh? Và anh/chị sẽ thực hiện những kỹ năng tư vấn pháp luật nào để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho chị Anh.*

## 2.2. Kỹ năng đại diện cho nạn nhân BLGD trong xử lý vi phạm hành chính người gây bạo lực gia đình

### \* **Mục tiêu:**

- Nắm được các quy định về đại diện, bảo vệ nạn nhân BLGD;
- Nâng cao kỹ năng tham gia đại diện ngoài tổ tụng để bảo vệ cho nạn nhân BLGD;

### 2.2.1. Các quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với người gây bạo lực

- Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 quy định xử phạt hành chính và các biện pháp xử lý hành chính đối với các cá nhân, tổ chức có lỗi (cố ý hoặc vô ý) vi phạm các nguyên tắc quản lý nhà nước, nhưng không phải là tội phạm. Các hình thức xử phạt bao gồm: giáo dục tại cộng đồng, đưa vào trường giáo dưỡng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tùy theo tính chất, mức độ của hành vi mà người thực hiện BLGD có thể bị xử lý vi phạm hành chính bằng cách xử phạt hành chính, các biện pháp xử lý vi phạm hành chính hoặc các biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

- Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống BLGD.

#### \* **Các hành vi và mức xử phạt**

- Hành vi xâm hại sức khỏe thành viên gia đình: Phạt tiền đến 2.000.000 đồng và buộc xin lỗi công khai khi nạn nhân có yêu cầu;

- Hành vi hành hạ, ngược đãi thành viên gia đình: Phạt tiền đến 2.000.000 đồng và buộc xin lỗi công khai khi nạn nhân có yêu cầu;

- Hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của thành viên gia đình: Phạt tiền đến 1.500.000 đồng và buộc xin lỗi công khai khi nạn nhân có yêu cầu;
- Hành vi cô lập, xua đuổi hoặc gây áp lực thường xuyên về tâm lý: Cảnh cáo hoặc Phạt tiền đến 1.000.000 đồng và buộc xin lỗi công khai khi nạn nhân có yêu cầu;
- Hành vi ngăn cản việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong quan hệ gia đình giữa ông, bà và cháu; giữa cha, mẹ và con; giữa vợ và chồng; giữa anh, chị, em với nhau: Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đến 300.000 đồng;
- Vi phạm quy định về chăm sóc, nuôi dưỡng, cấp dưỡng: Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đến 300.000 đồng;
- Hành vi cưỡng ép kết hôn, ly hôn, tảo hôn hoặc cản trở hôn nhân tự nguyện tiến bộ: Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đến 300.000 đồng;
- Hành vi bạo lực về kinh tế: Phạt tiền đến 1.000.000 đồng;
- Hành vi trái pháp luật buộc thành viên gia đình ra khỏi chỗ ở hợp pháp của họ: Phạt tiền đến 500.000 đồng;
- Hành vi bạo lực đối với người ngăn chặn, phát hiện, báo tin bạo lực gia đình, người giúp đỡ nạn nhân bạo lực gia đình: Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đến 1.000.000 đồng và buộc xin lỗi công khai khi nạn nhân có yêu cầu;
- Hành vi cưỡng bức, kích động, xúi giục, giúp sức người khác thực hiện hành vi bạo lực gia đình: Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đến 500.000 đồng;
- Hành vi cố ý không ngăn chặn, báo tin hành vi bạo lực gia đình và cản trở việc ngăn chặn, báo tin, xử lý hành vi bạo lực gia đình: Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đến 500.000 đồng;
- Hành vi sử dụng, truyền bá thông tin, hình ảnh, âm thanh nhằm kích động hành vi bạo lực gia đình: Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đến 1.000.000;
- Vi phạm quy định về tiết lộ thông tin về nạn nhân bạo lực gia đình: Phạt tiền đến 3.000.000 đồng;
- Hành vi lợi dụng hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình để trục lợi: Phạt tiền đến 30.000.000 đồng
- Vi phạm quy định về đăng ký hoạt động đối với cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình: Phạt tiền đến 10.000.000 đồng;
- Vi phạm quy định về quyết định cấm tiếp xúc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã: Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đến 300.000 đồng.

**\* Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính**

Có 4 cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Đó là:

1. Chủ tịch UBND thực hiện quản lý nhà nước chung tại địa bàn địa phương;
2. Công an;
3. Bộ đội biên phòng;
4. Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**\* Biện pháp đình chỉ và ngăn chặn vi phạm hành chính trong tương lai**

Sau khi xác định rằng vụ việc BLGD là hành vi vi phạm hành chính, cơ quan có thẩm quyền cần áp dụng biện pháp để đình chỉ và ngăn chặn bạo lực tái diễn nhằm kịp thời bảo vệ nạn nhân, chấm dứt bạo lực và/hoặc giảm thiệt hại do bạo lực gây ra (Điều 122, Luật Xử lý vi phạm hành chính)

- o Việc tạm giữ người theo thủ tục hành chính chỉ được áp dụng trong trường hợp cần ngăn chặn, đình chỉ ngay những hành vi gây rối trật tự công cộng, gây thương tích cho người khác.
- o Thời hạn tạm giữ người theo thủ tục hành chính không được quá 12 giờ; trong trường hợp cần thiết, thời hạn tạm giữ có thể kéo dài hơn nhưng không được quá 24 giờ, kể từ thời điểm bắt đầu giữ người vi phạm.

**\* Các biện pháp khác liên quan tới vi phạm hành chính**

Trong lĩnh vực phòng chống BLGD, có một số biện pháp xử lý hành chính khác có thể áp dụng khi mức độ bạo lực chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Đó là các biện pháp:

- (i) Giáo dục tại xã, phường, thị trấn;
- (ii) Đưa vào cơ sở giáo dục;
- (iii) Đưa vào trường giáo dưỡng

Các biện pháp này được quy định tại **Điều 89, 91, 93** của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 43 của Luật phòng chống BLGD.

**2.2.2. Kỹ năng đại diện cho nạn nhân BLGD**

Trong quá trình đại diện cho nạn nhân, về nguyên tắc người thực hiện TGPL cần phải đồng hành với nạn nhân trong suốt quá trình xử lý hành vi vi phạm của người gây bạo lực. Người thực hiện TGPL luôn dự liệu các tình huống, các giải pháp,... và bảo đảm rằng các giải pháp, quyết định được đưa ra trong quá trình thực hiện TGPL luôn nhằm để ưu tiên bảo đảm lợi ích tốt nhất cho nạn nhân.

Khi cần đưa ra các quyết định có liên quan đến nạn nhân thì cần cung cấp thông tin và tạo cơ hội để họ bày tỏ quan điểm, chính kiến của mình về vấn đề

đó. Những ý kiến, quan điểm của nạn nhân cần phải được cân nhắc và xem xét một cách thích đáng trước khi đưa ra các phương án TGPL cụ thể.

*a) Gặp gỡ, tiếp xúc với nạn nhân BLGD*

\* *Các kỹ năng cần có:* vận dụng các kỹ năng đã được đề cập tại điểm 2 Mục 4

\* *Nội dung:*

- Làm rõ những nguyên nhân của bạo lực, hành vi bạo lực, các dấu vết trên cơ thể, ...và cần chú ý đến những tình tiết mang tính bản chất để làm rõ hành vi của người gây bạo lực;

- Người thực hiện TGPL cần tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của họ một cách thấu đáo, lắng nghe họ trình bày, xem xét những tài liệu ban đầu (đơn từ, các tài liệu liên quan, giấy tờ cá nhân, v.v.), đồng thời phải chỉ rõ cho họ biết được giới hạn trách nhiệm của Người thực hiện TGPL trước pháp luật và trước họ, không để khách hàng lôi kéo thực hiện những yêu cầu trái pháp luật.

- Tư vấn cho nạn nhân đến cơ sở y tế có thẩm quyền để được hỗ trợ y tế, giám định thương tật,...làm căn cứ cho việc xử lý hành vi của người gây bạo lực;

- Liên hệ, đề nghị các cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình tiếp nhận và bố trí nơi tạm lánh, tạm trú cho nạn nhân tại cơ sở phù hợp trong trường hợp nạn nhân có yêu cầu;

- Liên hệ đến cơ quan công an Ủy ban nhân dân cấp xã, phường nơi xảy ra bạo lực gia đình bảo đảm an toàn cho nạn nhân bạo lực gia đình.

*b) Xác minh, thu thập tài liệu, đồ vật, chứng cứ, tình tiết liên quan*

- Người thực hiện TGPL cần tiến hành xác minh, thu thập các chứng cứ, tình tiết liên quan: tại nơi xảy ra bạo lực; nhà tạm lánh, hàng xóm, người phát hiện hành vi bạo lực; người ngăn chặn hành vi bạo lực,...biên bản, lời khai, vật chứng, hung khí hoặc những vật dùng để thực hiện hành vi bạo lực;

- Gặp gỡ, tiếp xúc với người làm chứng: tâm lý của người làm chứng trong các vụ việc BLGD là ngại nói ra những hành vi vi phạm của người gây bạo lực do sợ trả thù, vì vậy người thực hiện TGPL cần phải vận động, động viên họ nói ra những gì họ đã chứng kiến để giúp cơ quan có thể quyền xử lý hành vi gây bạo lực;

- Kết quả giám định pháp y về tỷ lệ phần trăm thương tật là chứng cứ tối quan trọng trong xử lý hành vi BLGD. Tuy nhiên, người thực hiện TGPL cần nắm vững Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BYT-BLĐT BXH quy định về các tiêu chuẩn thương tật áp dụng cho hội đồng giám định pháp y là những người cấp giấy chứng nhận tỷ lệ thương tật. Do sự phức tạp của việc xác định tỷ lệ thương tật, nên thận trọng và nên động viên nạn nhân đi khám y tế, không chỉ để chữa trị mà còn đảm bảo đánh giá chính xác tỷ lệ thương tật của nạn nhân.

- Tùy từng vụ việc cụ thể, Người thực hiện TGPL cần chú ý đến tất cả các chứng cứ có thể có trong BLGD để chứng minh hành vi vi phạm của người gây bạo lực gia đình như: lịch sử bạo lực, nhận xét của hàng xóm, bạn bè, gia đình,...

*c) Gặp gỡ, làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan*

- Làm việc với cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi bạo lực gia đình để tìm hiểu về quá trình xử lý hành vi bạo lực gia đình như: lập biên bản về hành vi bạo lực gia đình, biên bản có ghi rõ các tình tiết vi phạm hay không? họ tên của người vi phạm, nạn nhân và người chứng kiến không?

Biên bản này không chỉ quan trọng trong việc xác định thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính mà còn là căn cứ quan trọng nhất để xác định là vi phạm hành chính đã xảy ra và phải áp dụng hình thức xử phạt nào. Người thực hiện TGPL cần lưu ý đối chiếu nội dung biên bản với các dấu viết, thương tích trên cơ thể nạn nhân hoặc giấy giám định thương tật để đánh giá xem hành vi gây bạo lực gia đình đã đến mức phải xử lý hình sự hay chưa?

- Làm việc với Người đứng đầu cộng đồng dân cư (Trưởng thôn, làng, bản, ấp, phum, sóc, tổ trưởng tổ dân phố) để làm rõ các hành vi bạo lực; việc áp dụng các biện pháp cần thiết áp dụng biện pháp bảo vệ người phát hiện, báo tin về bạo lực gia đình; tìm hiểu lịch sử bạo lực gia đình của người gây bạo lực (đã bị cấm tiếp xúc chưa?...),...

- Làm việc với UBND cấp xã/Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về các nội dung liên quan đến: áp dụng biện pháp bảo vệ người phát hiện, báo tin về bạo lực gia đình; Hỗ trợ khẩn cấp các nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân bạo lực gia đình trong trường hợp cần thiết; Quyết định áp dụng hoặc hủy bỏ biện pháp cấm tiếp xúc,..; Đề nghị UBND cấp xã thực hiện xử lý vi phạm hành chính người gây BLGD;

- Làm việc với Công an cấp xã để tìm hiểu về các phương án bảo vệ nạn nhân như: Bắt ngừng ngay hành vi bạo lực; Bảo vệ nạn nhân khỏi các hành vi bạo lực tiếp theo (nhà tạm lánh,..); Ngăn chặn bạo lực trong tương lai; có biện pháp bảo vệ tức khắc (tạm giữ thủ phạm theo thủ tục hành chính, hoặc bắt giữ tội phạm).

*d) nghiên cứu hồ sơ, chuẩn bị tài liệu để thực hiện việc đại diện*

Khi nghiên cứu hồ sơ và thực hiện đại diện cho nạn nhân, Người thực hiện TGPL cần đánh giá được mức độ nghiêm trọng của hành vi gây bạo lực gia đình. Cần lưu ý rằng, biện pháp xử lý phải tương xứng với mức độ của hành vi. Khi thấy dấu hiệu của tội phạm cần phải xử lý hình sự thì đề nghị cần phải chuyển cho cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật hình sự;

Trường hợp xử lý hành chính, cũng cần cân nhắc kỹ về biện pháp xử lý xem có phù hợp không. Biện pháp xử phạt phải tương xứng với độ nghiêm trọng



của vi phạm, qua đó cho thấy việc người chồng bạo lực với vợ là một vấn đề xã hội nghiêm trọng bị chính quyền lên án và xử lý bằng những biện pháp rõ ràng. Hành vi BLGD diễn ra nhiều lần phải bị xử phạt nặng hơn. Người gây bạo lực cũng phải chịu trách nhiệm khi vi phạm các quyết định xử phạt hoặc quyết định cấm tiếp xúc và không được phép biện hộ cho hành vi bạo lực của mình. Trách nhiệm của người gây bạo lực cũng phải thể hiện thông qua việc giáo dục để người này sửa đổi hành vi vi phạm.

**2.3. Kỹ năng tham gia tổ tụng hình sự để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nạn nhân BLGD**

**\* Mục tiêu:**

- Nắm được các quy định của pháp luật hình sự về BLGD/bảo vệ nạn nhân BLGD;
- Nâng cao kỹ năng tham gia tổ tụng hình sự để bảo vệ cho nạn nhân BLGD;

**2.3.1. Các quy định của pháp luật hình sự**

| Nội dung          |  | Điều luật |
|-------------------|--|-----------|
| <b>Hình sự</b>    |  |           |
| Bạo lực thể chất  | Giết người (Điều 123), tội giết con mới đẻ (Điều 124), tội bức tử (Điều 130), tội đe dọa giết người (Điều 133), tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 134), tội hành hạ người khác (Điều 140),   |           |
| Bạo lực tình dục  | tội hiếp dâm (Điều 141), tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi (Điều 142), tội cưỡng dâm (Điều 143), tội cưỡng dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi (Điều 144), tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi (Điều 145), tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi (Điều 146), tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm (Điều 147) |           |
| Bạo lực tinh thần | Tội làm nhục người khác (Điều 155); Tội cưỡng ép kết hôn, ly hôn hoặc cản trở hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, cản trở ly hôn tự   |           |



HƯỚNG DẪN TGPL CHO NẠN NHÂN BLGD

|  |   |                                   |
|--|---|-----------------------------------|
|  | nguyên (Điều 181); Tội tổ chức tảo hôn (Điều 183); Tội vi phạm chế độ một vợ một chồng (Điều 182), nếu làm cho vợ, chồng hoặc con của một trong hai bên tự sát sẽ là một trong những tình tiết tăng nặng hình phạt; Tội ngược đãi hoặc hành hạ ông bà, cha mẹ, vợ chồng, con, cháu hoặc người có công nuôi dưỡng mình (Điều 185); Tội từ chối hoặc trốn tránh nghĩa vụ cấp dưỡng (Điều 186).  |                                   |
| Bạo lực kinh tế  | Tội cưỡng đoạt tài sản theo Điều 170) hoặc về tội hủy hoại tài sản (Điều 178)   |                                   |
| <b>Tổ tụng hình sự</b>   |   |                                   |
|  | <i>Các nguyên tắc của Bộ luật tố tụng hình sự: Tôn trọng và bảo vệ quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân; Bảo đảm quyền bình đẳng trước pháp luật; Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về thân thể; Bảo hộ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của cá nhân; Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở, đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình, an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của cá nhân; Bảo đảm quyền bào chữa của người bị buộc tội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự;</i> | Điều 8 - 12, Điều 16 Bộ luật TTHS |
|  | quy định về Thủ tục tố tụng đối với người bị buộc tội, người bị hại, người làm chứng là người dưới 18 tuổi  | Chương XVIII Bộ luật TTHS         |
| <b>Các quy định khác</b>   |   |                                   |
| <b>Nghị quyết 06/2019/NQ-HĐTP ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa</b> | <i>Xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ người dưới 16 tuổi tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục, bao gồm hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô với người dưới 16 tuổi và sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức (ví dụ: hoạt động xâm hại tình dục được thực hiện do đồng thuận với người dưới 13 tuổi); do cưỡng bức, do hứa hẹn các lợi ích vật chất (tiền, tài sản) hay các lợi ích phi vật chất (ví</i>                            |                                   |

**án nhân dân  
tối cao**

dụ: cho điểm cao, đánh giá tốt, tạo cơ hội tiên bộ...).

*Lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân* quy định tại khoản 1 Điều 141 và khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự là việc người phạm tội lợi dụng tình trạng người bị hại lâm vào một trong những hoàn cảnh sau đây để giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác: (a) Người bị hại không thể chống cự được (ví dụ: người bị hại bị tai nạn, bị ngất, bị trói, bị khuyết tật... dẫn đến không thể chống cự được); (b) Người bị hại bị hạn chế hoặc bị mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi (ví dụ: người bị hại bị say rượu, bia, thuốc ngủ, thuốc gây mê, ma túy, thuốc an thần, thuốc kích thích, các chất kích thích khác, bị bệnh tâm thần hoặc bị bệnh khác... dẫn đến hạn chế hoặc mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi).

*Người lệ thuộc* quy định tại khoản 1 Điều 143 và *đang ở trong tình trạng lệ thuộc mình* quy định tại khoản 1 Điều 144 của Bộ luật Hình sự là trường hợp người bị hại bị lệ thuộc vào người phạm tội về vật chất (ví dụ: người bị hại được người phạm tội nuôi dưỡng, chu cấp chi phí sinh hoạt hàng ngày...) hoặc lệ thuộc về tinh thần, công việc, giáo dục, tín ngưỡng (ví dụ: người bị hại là người lao động làm thuê cho người phạm tội; người bị hại là học sinh trong lớp do người phạm tội là giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên bộ môn...).

Áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các hành vi vi phạm luân thường, đạo đức; lợi dụng chức vụ, quyền hạn; lợi dụng nghề nghiệp, công việc; xâm hại người dưới 13 tuổi.

**Thời hạn xét xử** vụ án xâm hại tình dục có bị hại là người dưới 18 tuổi được thực hiện như sau: (a) Áp dụng thủ tục rút gọn đối với các trường hợp đủ điều kiện theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự; (b) Đưa các vụ án khác ra xét xử trong thời hạn không quá 1/2 thời hạn pháp luật cho phép đối với các trường hợp tương ứng

Khi xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi, **Tòa án phải thực hiện:** (a) Xét xử kín, tuyên án công khai theo đúng quy định tại Điều 327 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khi tuyên án, Hội đồng xét xử chỉ đọc phần quyết định trong bản án; (b) Phân công Thẩm phán có kiến thức hoặc kinh nghiệm xét xử các vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi; (c) Khi tham gia xét xử, Thẩm

|                        |   |
|------------------------|---|
|                        | <p>phán mặc trang phục làm việc hành chính của Tòa án nhân dân, không mặc áo choàng; (d) Xử án tại Phòng xét xử thân thiện; (đ) Có sự tham gia của người đại diện, người giám hộ, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dưới 18 tuổi.</p> <p><b>Tòa án cần thực hiện:</b> (a) Hạn chế triệu tập bị hại là người dưới 18 tuổi đến phiên tòa nếu vẫn giải quyết được vụ án bằng việc áp dụng các biện pháp thay thế khác; (b) Trường hợp phải triệu tập bị hại là người dưới 18 tuổi đến phiên tòa, Tòa án cần tạo điều kiện để họ làm quen, tiếp xúc với môi trường Tòa án, với quy trình và thủ tục xét xử; bố trí cho họ ngồi ở phòng cách ly và sử dụng các thiết bị điện tử (ví dụ: micro, loa, ti vi, camera...) để không làm ảnh hưởng đến tâm lý của họ khi họ khai báo, tham gia tố tụng tại phiên tòa; trường hợp không bố trí được phòng cách ly thì để họ ngồi ở phòng xử án nhưng phải có màn che ngăn cách với khu vực của bị cáo và khoảng cách giữa Hội đồng xét xử với người bị hại là người dưới 18 tuổi không quá 03 mét; (c) Câu hỏi đối với bị hại là người dưới 18 tuổi phải phù hợp với lứa tuổi, mức độ phát triển, trình độ văn hóa, hiểu biết của họ. Câu hỏi cần ngắn gọn, rõ ràng, đơn giản, dễ hiểu; không hỏi nhiều vấn đề cùng một lúc; chỉ đặt câu hỏi làm rõ tình tiết vụ án; không đặt câu hỏi chỉ để tranh luận. Câu hỏi đối với bị hại dưới 10 tuổi không quá 10 từ và thời gian hỏi không liên tục quá 01 giờ; (d) Sử dụng sơ đồ hoặc mô hình cơ thể có đánh số thứ tự các bộ phận để người bị hại là người dưới 18 tuổi xác định các bộ phận bị xâm hại. (đ) Khi bị cáo đề nghị được hỏi bị hại là người dưới 18 tuổi thì phải chuyển câu hỏi cho người bào chữa hoặc Hội đồng xét xử hỏi.</p> <p><b>Tòa án không được:</b> (a) Yêu cầu bị hại là người dưới 18 tuổi tường thuật lại chi tiết quá trình phạm tội; (b) Sử dụng câu hỏi có tính chất công kích, đe dọa, gây xấu hổ, xúc phạm bị hại; (c) Đối chất giữa bị hại với người phạm tội tại phiên tòa; (d) Xác định bộ phận bị xâm hại bằng cách để bị hại là người dưới 18 tuổi chỉ trực tiếp vào bộ phận cơ thể của mình hoặc của người khác; (đ) Để bị cáo hỏi trực tiếp bị hại là người dưới 18 tuổi; (e) Buộc bị hại là người dưới 18 tuổi phải đứng khi tham gia tố tụng tại phiên tòa; (g) Công khai bản án, quyết định của Tòa án liên quan đến vụ án trên công thông tin điện tử của Tòa án.</p> |
| <p><b>Thông tư</b></p> | <p>- Quy định về thời điểm người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại</p>   |

|   |   |
|---|---|
| <p><b>46/2019/TT-BCA</b> ngày <b>10/10/2019</b> của <b>Bộ Công an</b></p> | <p>tham gia tố tụng. Theo đó, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại tham gia tố tụng kể từ khi có Quyết định phân công giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và có căn cứ xác định tư cách tham gia tố tụng của bị hại (Điều 7);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- quy định trách nhiệm bảo đảm sự có mặt của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp khi tiến hành các hoạt động tố tụng tối đa là 48 giờ đối với trường hợp người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cư trú khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với cơ quan đang thụ lý vụ án, vụ việc trước ngày tiến hành hoạt động tố tụng</li> </ul>  |
| <p><b>Thông tư số 02/2018/TT-TANDTC</b></p>                               | <p><b>Những trường hợp người bị hại là người dưới 18 tuổi phải cách ly với bị cáo (Điều 10)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vụ án có người bị hại là người dưới 18 tuổi bị xâm hại tình dục, bị bạo hành hoặc bị mua bán;</li> <li>- Những vụ án có người bị hại là người dưới 10 tuổi;</li> <li>- Những vụ án khác có yêu cầu của người dưới 18 tuổi hoặc người đại diện của họ và Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly để bảo đảm lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi.</li> <li>- Trong quá trình xét xử những vụ án này, người bị hại tham gia phiên tòa ở phòng cách ly.</li> <li>- Người đại diện, người giám hộ, chuyên gia hoặc cán bộ tâm lý - xã hội, người làm công tác bảo vệ trẻ em phải có mặt ở phòng cách ly để hỗ trợ người bị hại tham gia phiên tòa.</li> </ul> |
|   | <p><b>Xét xử vụ án hình sự có bị cáo, người bị hại là người dưới 18 tuổi (Điều 7)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng xử án phải được bố trí thân thiện, bảo đảm lợi ích tốt nhất cho người dưới 18 tuổi;</li> <li>- Thẩm phán mặc trang phục làm việc hành chính của Tòa án nhân dân (không mặc áo choàng);</li> <li>- Đối với những vụ án có người bị hại là người dưới 18 tuổi bị xâm hại tình dục, bị bạo hành hoặc bị mua bán thì Tòa án phải xét xử kín; đối với những vụ án khác có yêu cầu của người dưới 18 tuổi, người đại diện của họ hoặc để giữ bí mật đời tư, bảo vệ người dưới 18 tuổi thì Tòa án cũng có thể xét xử kín nhưng phải tuyên án công khai theo quy định tại Điều 327 của Bộ luật Tố tụng hình sự;</li> </ul>   |

|  |  |
|--|--|
|  | <p>- Không xét xử lưu động đối với vụ án hình sự có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi.</p>  |
|  | <p><b><i>Việc tham gia của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại là người dưới 18 tuổi (Điều 9)</i></b></p> <p>- Tòa án phải thông báo cho người bị hại là người dưới 18 tuổi hoặc cha mẹ, người đại diện hợp pháp, người giám hộ của họ về quyền nhờ những người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại là người dưới 18 tuổi.</p> <p>- Trường hợp họ không lựa chọn được người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại nhưng có văn bản đề nghị thì Tòa án yêu cầu Đoàn luật sư phân công tổ chức hành nghề luật sư cử luật sư hoặc Trung tâm trợ giúp pháp lý cử Trợ giúp viên pháp lý, luật sư hoặc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức thành viên của Mặt trận cử bào chữa viên nhân dân bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại là người dưới 18 tuổi.</p> <p>- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại là người dưới 18 tuổi có quyền tham gia tố tụng từ khi khởi tố bị can, có mặt khi cơ quan tiến hành tố tụng lấy lời khai của người mà mình bảo vệ; có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định của Tòa án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người mà mình bảo vệ; có quyền đề nghị thay đổi người tiến hành tố tụng, người giám định, người phiên dịch, người dịch thuật, người định giá tài sản theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.</p> |

### 2.3.2. Các kỹ năng của người thực hiện TGPL

#### 2.3.2.1. Kỹ năng bảo vệ quyền lợi cho nạn nhân bạo lực gia đình trong các vụ án hình sự

Khi nói đến vụ án hình sự, người ta thường nghĩ đến việc bào chữa cho người bị buộc tội. Tuy nhiên, trong hoạt động tố tụng hình sự, thì việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cũng có vai trò vô cùng quan trọng góp phần bảo vệ công lý, công bằng pháp luật.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật tố tụng liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người mình bảo vệ; quyền và nghĩa vụ của người thực hiện TGPL, trong các vụ việc BLGD, người thực hiện TGPL có thể hỗ trợ nạn nhân thực hiện các việc sau:

#### **Giai đoạn điều tra**

- Hỗ trợ nạn nhân viết đơn tố cáo.
- Khích lệ nạn nhân tích cực tham gia vào giai đoạn điều tra.



- Trao đổi về thủ tục tố tụng, quyền và nghĩa vụ của nạn nhân khi tham gia quá trình tố tụng.
- Hỗ trợ nạn nhân trong việc giám định thương tật/y tế.
- Hỗ trợ nhanh chóng và kịp thời các hoạt động của cơ quan điều tra.
- Bảo đảm thu thập chứng cứ toàn diện: quá trình bạo lực, lời khai của người làm chứng, ảnh chụp hiện trường.
- Trong quá trình thực hiện TGPL, có thể hỗ trợ và cung cấp thông tin cho nạn nhân cũng như giới thiệu nạn nhân đến các dịch vụ hỗ trợ nạn nhân BLGD khác (y tế, nhà tạm lánh...) nếu nạn nhân có yêu cầu. Ví dụ giới thiệu đến cơ sở y tế để điều trị các vết thương; giới thiệu đến nhà tạm lánh để tránh tiếp xúc với người gây bạo lực,...
- Phát hiện vấn đề và khích lệ nạn nhân đi khai báo hoặc chủ động báo cho cơ quan công an.
- Bảo đảm áp dụng kịp thời những biện pháp bảo vệ phù hợp.

#### **Giai đoạn truy tố**

- Hỗ trợ, cung cấp thông tin, bằng chứng có liên quan đến vụ việc để giúp cơ quan kiểm sát buộc tội thỏa đáng trong bản cáo trạng của Viện Kiểm sát.
- Tiếp tục hỗ trợ và cung cấp thông tin về quá trình tố tụng cho nạn nhân; kịp thời trấn an tinh thần cho nạn nhân trong quá trình tham gia tố tụng.
- Tiếp tục bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền áp dụng kịp thời những biện pháp bảo vệ phù hợp cho nạn nhân.
- Khích lệ nạn nhân tiếp tục tham gia quá trình tố tụng và không rút đơn khởi kiện nếu không có lý do chính đáng.

#### **Giai đoạn xét xử**

- Đề nghị áp dụng những biện pháp phù hợp tạo điều kiện để nạn nhân có thể tham gia suốt thời gian diễn ra phiên tòa.
- Đặt câu hỏi đối với người gây bạo lực, thể hiện quan điểm không biện minh cho bạo lực.
- Luôn bên cạnh hỗ trợ nạn nhân để bảo đảm nạn nhân không phải trả lời những câu hỏi thiếu nhạy cảm, có thể khiến họ cảm thấy tự ti, xấu hổ.
- Đề nghị tòa cho gọi người làm chứng nếu cần thiết.
- Tiếp tục hỗ trợ và cung cấp thông tin về quá trình tố tụng cho nạn nhân.
- Giúp nạn nhân kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án nếu việc xét xử chưa bảo đảm công bằng, đúng pháp luật.

*(i) Kỹ năng tiếp xúc với bị hại và tham gia một số hoạt động điều tra*



*\* Kỹ năng tiếp xúc với bị hại*

- Vận dụng tốt các kỹ năng: giao tiếp, lắng nghe, đặt câu hỏi, khuyến khích động viên đã được đề cập tại điểm 2 Mục 4;

- Nội dung:

+ Người thực hiện TGPL cần dự liệu cho người được trợ giúp pháp lý về những khả năng xảy ra trong tiến trình điều tra vụ án;

+ Cần tập trung làm rõ những tình tiết mang tính bản chất để làm rõ sự khách quan của vụ án; làm rõ các vấn đề còn mâu thuẫn giữa lời khai và chứng cứ (nếu việc đó là có lợi cho người được trợ giúp), động cơ, mục đích, nguyên nhân và điều kiện phạm tội

- *Gặp gỡ, tiếp xúc với người làm chứng:*

Trên thực tế, việc Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư tiếp xúc, gặp gỡ người làm chứng rất phức tạp và khó khăn, bởi họ ngại, không muốn tham gia tố tụng làm mất thời gian, công sức, tiền tài xe đi lại ..... Trong trường hợp người làm chứng không muốn tiếp xúc, người thực hiện TGPL cần phải vận động, động viên họ làm chứng tại cơ quan tiến hành tố tụng. Đối với những người làm chứng biết sự thật khách quan của vụ án mà có lợi cho người được trợ giúp pháp lý thì phải tạo mọi điều kiện cần thiết để mời họ tham gia phiên tòa.

*\* Tham dự một số hoạt động điều tra*

Tùy thuộc từng vụ án cụ thể, người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại có thể được có mặt trong các hoạt động tố tụng khác động điều tra khác của CQĐT: lấy lời khai, đối chất, nhận dạng, nhận biết giọng nói của người mà mình bảo vệ. Khi tham gia các hoạt động này, người thực hiện TGPL cần:

- Theo dõi diễn biến trong quá trình tiến hành hoạt động điều tra đó xem Điều tra viên thực hiện có đúng các thủ tục tố tụng do luật quy định không; có thể đưa ra yêu cầu đối với Điều tra viên nhằm bảo vệ quyền lợi cho người được TGPL.

- Quan sát công cụ, phương tiện mô phỏng thay thế cho các vật chứng thật dùng để thực nghiệm có thể phản ánh đúng sự thật được không (có tương tự về kích cỡ, trọng lượng, về khả năng sát thương... hay không), ví dụ: bị cáo khai dùng dao Thái Lan mũi nhọn (để gọt hoa quả) đâm nạn nhân nhiều nhát nhưng khi thực nghiệm điều tra lại thay thế bằng con dao mũi tù thì không thể phản ánh kết quả chính xác.

- Quan sát hoạt động thực nghiệm trọng tâm như dùng dao đâm liên tiếp nạn nhân, dùng cốc bỏ vào đầu nạn nhân, ném chai xăng vào màn nơi nạn nhân nằm ngủ... khi hành vi này được yêu cầu lặp lại nhiều lần khác nhau với sự thay đổi từ đơn giản đến phức tạp thì kết quả thu được như thế nào, có phù hợp với vị trí, tư thế, cường độ, chiều hướng lực tác động và đặc biệt là có logic không, có

phù hợp với các quy luật tâm lý, phù hợp với các tình tiết khác của vụ án hay... không.

- Theo dõi hoạt động thực nghiệm điều tra có được thực hiện đúng trình tự, thủ tục do BLTTHS quy định hay không, có ai đó định hướng cho bị can khi thực nghiệm điều tra không, có hành vi xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm người tham gia thực nghiệm điều tra hay không... Đặc biệt, TGVPL cần lưu ý sự phù hợp của hiện trường được dựng lại để thực nghiệm điều tra với hoàn cảnh xảy ra vụ án. Ví dụ: bị cáo bị cáo buộc có hành vi dùng xe hơi đâm chết người bị hại thì khi thực nghiệm điều tra điều kiện xe, đoạn đường, thời tiết... cũng phải tương tự để khẳng định được hay loại trừ các điểm mâu thuẫn trong vụ án....

### *(ii) Nghiên cứu hồ sơ*

Nghiên cứu Hồ sơ là công việc có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo vệ quyền và lợi ích tốt nhất cho người được TGPL. Do vậy, người thực hiện TGPL cần phải có phương pháp nghiên cứu khoa học; đầu tư thời gian, công sức để nghiên cứu, đối chiếu, so sánh,... các tài liệu có trong hồ sơ để xác định được những vấn đề mấu chốt phục vụ cho việc bảo vệ của mình.

*Để chuẩn bị cho việc nghiên cứu hồ sơ được chu đáo, thuận lợi, người thực hiện TGPL cần quan tâm những vấn đề sau:*

*Thứ nhất*, chủ động liên hệ với cơ quan, người tiến hành tố tụng sắp xếp lịch và địa điểm nghiên cứu hồ sơ. Tùy theo loại hồ sơ vụ án, khối lượng nhiều hay ít, người thực hiện TGPL có thể đăng ký thứ tự hồ sơ nghiên cứu. Trước hết, cần xem xét danh mục tổng thể các tài liệu có trong hồ sơ vụ án (thống kê bút lục), sau đó, lựa chọn nghiên cứu, sao chụp những hồ sơ liên quan trực tiếp đến bị hại mà mình bảo vệ. Trong điều kiện được phép sao chụp hồ sơ, tài liệu trong ngày, người thực hiện TGPL cần trang bị máy ảnh kỹ thuật số để tranh thủ thời gian, sau đó lưu về máy tính cá nhân để xử lý.

*Thứ hai*, về phương pháp trình và nghiên cứu hồ sơ, người thực hiện TGPL cần quan tâm các vấn đề liên quan tới thủ tục tố tụng được thể hiện trong hồ sơ, cụ thể:

- Thủ tục khởi tố vụ án, khởi tố và bắt tạm giam bị can, thẩm quyền giữ, khám xét, thu giữ vật chứng, tài liệu, kê biên tài sản, v.v.. Trong một vụ án, người thực hiện TGPL cần quan tâm cả thủ tục về trích lục tiền án, tiền sự, v.v.;

- Các thủ tục liên quan đến việc trưng cầu và tiến hành giám định (sức khỏe, tài liệu, chữ ký, giám định kế toán - tài chính, v.v.);

- Các thủ tục liên quan tới việc đối chất, xác minh và các tài liệu trao đổi về tố tụng giữa các cơ quan có thẩm quyền.

*Thứ ba*, về phạm vi nghiên cứu hồ sơ, người thực hiện TGPL cần chú ý những vấn đề cụ thể sau đây:

- Kiểm tra, đối chiếu lại nội dung giữa Cáo trạng và Kết luận điều tra, Kết luận điều tra bổ sung; xác định tội danh, các hành vi bị coi là tội phạm, khung hình phạt, v.v.;

- Nghiên cứu các văn bản trao đổi giữa cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, với các cơ quan khác về việc đánh giá ban đầu hành vi của bị can, cơ sở của việc đề nghị phê chuẩn bắt tạm giam (trong một số trường hợp, những nhận định ban đầu này không chính xác, nên sau đó cơ quan điều tra phải thay đổi quyết định khởi tố bị can);

- Nghiên cứu các kết luận giám định (tài sản, tài chính - kế toán, tỷ lệ thương tật, nguyên nhân gây ra cái chết hoặc bị thương, v.v.), các biên bản khám nghiệm hiện trường, nhận dạng, đối chất, thực nghiệm điều tra;

- Nghiên cứu lời khai của các bị can khác, nhân chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bị hại mà mình bảo vệ...;

- Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trích lục tiền án, tiền sự.

*Thứ tư*, người thực hiện TGPL đồng thời cần tuân thủ một số nguyên tắc trong xử lý thông tin, trong đó có việc bảo đảm những thông tin về bí mật điều tra, cách thức trao đổi thông tin, tài liệu với người được TGPL.

### ***(iii) Chuẩn bị các tài liệu liên quan phục vụ cho việc bảo vệ***

Trước khi thực hiện việc chuẩn bị viết bài bảo vệ cho bị hại người thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL cần chuẩn bị tốt một số tài liệu sau:

- Văn bản pháp luật: bao gồm Bộ luật hình sự; bộ luật tố tụng hình sự; các văn bản pháp luật liên quan, đặc biệt là các văn bản như Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán hoặc các công văn hướng dẫn có liên quan đến hoạt động bảo vệ cho bị hại tại Tòa án.

- Các tài liệu khác: các tài liệu liên quan đến nhân thân của bị cáo, bị hại và các tài liệu khác liên quan đến tình tiết của vụ án hoặc để phục vụ cho việc chuẩn bị bản luận cứ bảo vệ cô đọng và đi vào lòng người.

### ***(iv) Chuẩn bị luận cứ bảo vệ***

Thông thường định hướng bảo vệ như sau:

+ *Cáo buộc hành vi phạm tội của bị cáo*

Việc buộc tội bị cáo đòi hỏi bản luận cứ bảo vệ phải chỉ ra được:

++ Nguyên nhân, bối cảnh xảy ra vụ án, tính chất nghiêm trọng cho xã hội và hành vi thực hiện tội phạm, mối quan hệ giữa bị hại và bị cáo;

++ Các hậu quả thiệt hại về thể chất, tinh thần, tài sản do tội phạm gây ra, kèm theo các tài liệu, chứng cứ, kết quả giám định tổn hại về sức khỏe do Hội đồng giám định pháp y kết luận, kết quả giám định thiệt hại về tài sản, giám

định tài chính kế toán, những tổn hại về mặt tinh thần, gia cảnh của bị hại vào thời điểm xét xử sơ thẩm, thái độ của bị cáo trong việc xử lý mối quan hệ sau khi thực hiện hành vi phạm tội đối với bị hại, từ đó đánh giá về bản chất hành vi, tư cách và thái độ ăn năn, hối cải, có khả năng phục thiện hay không của bị cáo;

++ Yêu cầu xử lý nghiêm khắc hành vi phạm tội theo tính chất mức độ và các tình tiết định tội và khung hình phạt;

++ Những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định, các tình tiết định khung tăng nặng hơn so với khung mà viện kiểm sát truy tố.

+ *Yêu cầu bị cáo thực hiện trách nhiệm dân sự*

++ Đề xuất và nêu các căn cứ pháp lý trong việc yêu cầu các mức bồi thường và trách nhiệm về mặt dân sự đối với bị cáo, đồng thời yêu cầu áp dụng các biện pháp bảo đảm bồi thường như kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản cá nhân...

++ Về nguyên tắc bồi thường thiệt hại phải xác định được bao gồm: Có thiệt hại xảy ra ( thiệt hại bảo gồm cả thiệt hại về vật chất và thiệt hại về tinh thần); Phải có hành vi trái pháp luật ; thiệt hại xảy ra là do hành vi trái pháp luật; người gây thiệt hại phải có lỗi ( lỗi cố ý và lỗi vô ý).

Người thực hiện TGPL cần đưa ra các lập luận, chứng minh rõ từng khoản thiệt hại thực tế đã xảy ra, mức yêu cầu bồi thường và phải có chứng từ hoặc giấy biên nhận hợp lệ về các khoản chi phí hợp lý, về thu nhập của người bị thiệt hại:

*Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm:* Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm được bồi thường là những chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại bao gồm: Tiền thuê phương tiện đưa người bị thiệt hại đi cấp cứu tại cơ sở y tế; tiền thuốc và tiền mua các thiết bị y tế, chi phí chiếu, chụp X-quang, chụp cắt lớp, siêu âm, xét nghiệm, mổ, truyền máu, vật lý trị liệu... theo chỉ định của bác sỹ; tiền viện phí; tiền mua thuốc bổ, tiếp đạm, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho người bị thiệt hại theo chỉ định của bác sỹ; các chi phí thực tế, cần thiết khác cho người bị thiệt hại (nếu có) và các chi phí cho việc lắp chân giả, tay giả, mắt giả, mua xe lăn, xe đẩy, nạng chống và khắc phục thẩm mỹ... để hỗ trợ hoặc thay thế một phần chức năng của cơ thể bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại (nếu có).

Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại. Nếu trước khi sức khỏe bị xâm phạm người bị thiệt hại có thu nhập thực tế, nhưng do sức khỏe bị xâm phạm họ phải đi điều trị và do đó khoản thu nhập thực tế của họ bị mất hoặc bị giảm sút, thì họ được bồi thường khoản thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút đó; Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị;

Trong trường hợp sau khi điều trị, người bị thiệt hại mất khả năng lao động và cần có người thường xuyên chăm sóc (người bị thiệt hại không còn khả năng lao động do bị liệt cột sống, mù hai mắt, liệt hai chi, bị tâm thần nặng và các trường hợp khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định bị suy giảm khả năng lao động vĩnh viễn từ 81% trở lên) thì phải bồi thường chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại. Khoản chi phí bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm.

*Thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm:* Thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm gồm có thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín của cá nhân bị xâm phạm bao gồm những chi phí hợp lý để hạn chế, khắc phục thiệt hại; thu nhập thực tế bị giảm sút; Bù đắp tổn thất về tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm hại.

### **2.3.2.2. Các kỹ năng trong một số loại vụ việc đặc thù**

#### ***2.3.2.2.1. Kỹ năng bảo vệ cho nạn nhân trong vụ án xâm phạm tính mạng sức khỏe***

*a) Đặc điểm của loại án về các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người*

- Nhóm tội xâm phạm tính mạng, nhóm tội xâm phạm sức khỏe, lỗi cố ý trực tiếp và gián tiếp trong hành vi phạm tội là đa số, không nhiều lỗi vô ý; Những vụ án liên quan đến BLGD thường rơi vào các loại tội này.

- Các vụ án về các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự luôn được quan niệm là loại án hình sự điển hình và là loại án có tính đối kháng cao nhất giữa người bị hại và người phạm tội và thường có sự tranh đấu rất lớn từ phía người bị hại với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong việc trừng phạt người phạm tội.

- Đa phần các tội trong loại án này đòi hỏi phải có nguồn chứng cứ rất đặc trưng như vật chứng là công cụ gây thương tích; biên bản về hoạt động điều tra (biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể), các tài liệu như giấy chứng thương/bệnh án, kết luận giám định pháp y... xác định nguyên nhân chết, tính chất, mức độ thương tích, tổn hại của sức khỏe để làm rõ hành vi phạm tội và hậu quả của hành vi phạm tội.

*b) Các kỹ năng bảo vệ cho nạn nhân trong vụ án xâm phạm tính mạng sức khỏe*

Bên cạnh các kỹ năng chung đã được đề cập tại phần trên, khi tham gia bảo vệ cho nạn nhân BLGD trong các vụ án xâm phạm tính mạng sức khỏe, Người thực hiện cần lưu ý về *Nghiên cứu hồ sơ* như sau:



Trước khi nghiên cứu hồ sơ, người thực hiện TGPL cần kiểm tra, tổng hợp toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Tùy thuộc vào từng loại vụ án khác nhau thì hồ sơ có thể có nhiều tài liệu khác nhau. Tuy nhiên, thông thường Hồ sơ loại án xâm phạm tính mạng, thân thể (BLGD) thường có các loại tài liệu điển hình sau cần được chú ý khi nghiên cứu:

*Thứ nhất, nhóm biên bản biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể...*

Trong loại án này, hoạt động khám nghiệm hiện trường có ý nghĩa rất quan trọng trong việc phát hiện tội phạm, nhiều dấu vết, vật chứng tập trung chủ yếu tại hiện trường, do đó phải đọc kỹ biên bản khám nghiệm. Do đó đầu tiên, TGVPL cần kiểm tra thủ tục tố tụng đối với các loại biên bản xem có đúng quy định của pháp luật không, như có ghi người chứng kiến không, những đồ vật cần niêm phong có chữ ký của chủ đồ vật không... TGVPL đọc và đối chiếu biên bản khám nghiệm hiện trường với biên bản xem xét dấu vết trên thân thể và các tài liệu liên quan về thu giữ dấu vết, vật chứng để nắm bắt các dấu vết, xác định nguồn gốc và mối liên quan giữa hiện trường với các dấu vết, vật chứng.

Người thực hiện TGPL cũng theo quy trình đọc đánh giá nêu trên khi tiếp cận các tài liệu của cơ quan y tế, xác định xem tài liệu đó có được hình thành một cách hợp pháp không? có được thu thập theo đúng trình tự luật định không? nội dung của những tài liệu này có phản ánh được sự thật khách quan của vụ án hay không? Khi nghiên cứu các tài liệu kể trên, TGVPL cần ghi chép đầy đủ, đề nghị cho photocopy hoặc chụp lại qua máy ảnh, máy điện thoại để bảo đảm tính chính xác và khi cần thiết tham khảo các chuyên gia, thậm chí trình chiếu tại phiên tòa để phân bảo vệ tăng tính trực quan và các lập luận tăng tính thuyết phục.

*Thứ hai, quyết định trưng cầu giám định và kết luận giám định*

Khi đọc các tài liệu giám định trong hồ sơ vụ án, Người thực hiện TGPL chú ý xem công cụ phương tiện, các mẫu vật gửi đi giám định có bảo đảm chất lượng không, trình tự thủ tục trưng cầu giám định, ra kết luận giám định có đúng thủ tục tố tụng không; tính khoa học của các phương pháp áp dụng để ra kết luận giám định có bảo đảm không.

Đối với quyết định trưng cầu giám định, Người thực hiện TGPL cần đánh giá quyết định trưng cầu giám định pháp y của CQĐT để xác định nội dung yêu cầu giám định đã cụ thể, sát với sự việc và những vấn đề cần kết luận chưa?....

Trong nhóm tội xâm phạm danh dự, nhân phẩm (hiếp dâm người dưới 16 tuổi, cưỡng dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, dâm ô đối với người dưới 16 tuổi) khi đọc hồ sơ, Người thực hiện TGPL còn phải chú ý các tài liệu xác định độ tuổi của người bị hại là trẻ em, nếu có nghi ngờ về các tài liệu xác định tuổi phải ghi lại làm căn cứ đề nghị trả hồ sơ điều tra bổ sung, thực tế đã có



những trường hợp sau khi điều tra bổ sung xác định chính xác tuổi của người bị hại đã qua tuổi trẻ em nên vụ án được đình chỉ hoặc được chuyển sang tội danh khác.

### **2.3.2.2.2. Kỹ năng bảo vệ cho nạn nhân là người dưới 18 tuổi**

Để giúp việc bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp cho người dưới 18 tuổi là người bị hại trong vụ án hình sự cần áp dụng các kỹ năng chung của người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại, nhưng lưu ý một số kỹ năng đặc thù để bảo vệ tốt nhất quyền lợi của các em là người bị hại trong vụ án hình sự.

- Hướng dẫn để các em và người đại diện của họ hiểu và nắm được quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng.

- Hướng dẫn các em hoặc người đại diện hợp pháp của họ làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, trong những trường hợp pháp luật quy định khởi tố vụ án theo yêu cầu của người bị hại.

- Hướng dẫn các em hoặc người đại diện hợp pháp của họ thu thập, xuất trình những chứng cứ, tài liệu nhằm bảo vệ quyền lợi của họ.

- Thu thập tài liệu, đồ vật, tình tiết liên quan đến vụ việc để làm cơ sở bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại.

- Chú ý đến các biện pháp hỗ trợ người dưới 18 tuổi trong quá trình điều tra như: đề nghị chuyển nạn nhân tới các dịch vụ hỗ trợ; các biện pháp bảo đảm an toàn cho nạn nhân....

- Đề xuất các vấn đề liên quan trước khi khởi tố vụ án.<sup>3</sup>

- Đề xuất các vấn đề sau khi khởi tố.<sup>4</sup>

- Tham gia các hoạt động điều tra như thực nghiệm điều tra, khám nghiệm hiện trường, khai quật tử thi, kê biên tài sản, khám chỗ ở, địa điểm, đối chất, nhận dạng.... để giám sát hoạt động của những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng, đồng thời thu thập các thông tin, tài liệu cần thiết để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các em;

---

<sup>3</sup>. Bao gồm: Đề xuất cơ quan có thẩm quyền xác minh làm rõ hành vi phạm tội của người gây thiệt hại, hậu quả của hành vi đó, xác định rõ những thiệt hại trên thực tế đã xảy ra cũng như những chi phí để khắc phục những thiệt hại đó; Đề xuất mức bồi thường và các biện pháp bảo đảm bồi thường theo quy định của pháp luật. Ví dụ: Kê biên tài sản để giải quyết bồi thường thiệt hại); Đề xuất việc áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với người thực hiện hành vi phạm tội.

<sup>4</sup>. Bao gồm: Đề xuất với cơ quan điều tra, cơ quan có thẩm quyền được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra nhanh chóng lập Hội đồng định giá tài sản để xác định rõ thiệt hại thực tế xảy ra đối với bị hại; Đề xuất yêu cầu bồi thường thiệt hại; Đề xuất áp dụng hoặc duy trì biện pháp ngăn chặn đối với bị can; Đề nghị cơ quan điều tra tiến hành trung cầu giám định, giám định bổ sung, giám định lại tỉ lệ thương tích theo quy định của pháp luật; Đề xuất áp dụng biện pháp như kê biên tài sản, niêm phong tài sản của bị can để bảo đảm cho thi hành án.

- Tự mình thu thập các tài liệu, chứng cứ có liên quan đến vụ án để cung cấp cho cơ quan điều tra, góp phần làm sáng tỏ nội dung vụ án và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại;

- Phát hiện và phân tích những điểm bất hợp lý, mâu thuẫn thể hiện trong các tài liệu có trong hồ sơ, tìm hiểu, thu thập các thông tin, chi tiết ngoài hồ sơ có liên quan đến vụ án, trực tiếp gây thiệt hại cho người dưới 18 tuổi để đề nghị Viện kiểm sát thực hiện những hành vi tố tụng cần thiết nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại;

- Nếu phát hiện những điểm còn mâu thuẫn trong bản kết luận điều tra hoặc những mâu thuẫn trong lời khai dẫn đến gây thiệt hại cho người dưới 18 tuổi là bị hại, thì đề nghị Viện kiểm sát làm rõ tính nhân quả và mức thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra.

- Khi thấy có căn cứ cho rằng bị cáo phạm một tội nặng hơn, thiệt hại mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra lớn hơn, thì đề xuất với Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung.

- Tham gia phiên tòa là để bảo vệ quyền lợi cho người dưới 18 tuổi là người bị hại trong vụ án hình sự. Sau phiên tòa, người thực hiện TGPL cần tư vấn cho các em và người đại diện hợp pháp của họ về việc kháng cáo hay không kháng cáo, nếu cần thiết thì thực hiện thủ tục kháng cáo theo quy định của pháp luật và tiếp tục giúp đỡ họ trong giai đoạn xét xử phúc thẩm.

**\* Mục tiêu:**

- Hiểu rõ vai trò, trách nhiệm của người thực hiện TGPL trong bảo vệ nạn nhân BLGD;
- Những việc nên làm, không nên làm khi thực hiện TGPL cho nạn nhân BLGD;

**1. Vai trò, trách nhiệm của người thực hiện TGPL trong bảo vệ nạn nhân BLGD**

**1.1. Vai trò của TGPL trong bảo vệ nạn nhân BLGD**

- *Về phía nhà nước*, hoạt động trợ giúp pháp lý giúp các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan nhà nước khác giải quyết công việc một cách chính xác, khách quan, công bằng và đúng pháp luật; góp phần tích cực thực hiện cải cách tư pháp, mở rộng điều kiện để thực hiện nguyên tắc tranh tụng trước tòa, bảo đảm người nghèo không có điều kiện thuê luật sư tư cũng có luật sư miễn phí bảo vệ. Hoạt động này của Chính phủ đã góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế trong việc bảo vệ quyền con người, phù hợp xu thế phát triển chung của thế giới, đặc biệt là chiến lược xoá nghèo toàn cầu và từng quốc gia.

- *Về phía xã hội*, thông qua việc TGPL nạn nhân BLGD được nâng cao hiểu biết pháp luật để họ có thể tự lựa chọn những hành vi xử sự phù hợp với pháp luật, quyền và lợi ích hợp pháp của họ được bảo vệ, tạo niềm tin vào pháp luật, góp phần tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, giữ vững trật tự, an toàn xã hội và ổn định tình hình chính trị.

- *Về phía nạn nhân BLGD*, trợ giúp pháp lý “đồng hành” cùng họ trong suốt quá trình giải quyết vụ việc, qua đó đã góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của họ.

**1.2. Trách nhiệm của người thực hiện TGPL khi thực hiện TGPL cho nạn nhân BLGD**

- **Trung thực, liêm chính, tôn trọng sự thật khách quan:** Người thực hiện trợ giúp pháp lý phải trung thực, liêm chính, tôn trọng sự thật khách quan, giữ vững bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, không lợi dụng hoạt động trợ giúp pháp lý để trục lợi cho mình hoặc cho cá nhân, cơ quan, tổ chức khác.

- **Độc lập khi thực hiện trợ giúp pháp lý:** Bảo đảm sự độc lập, không để lợi ích của mình, lợi ích của cá nhân, cơ quan, tổ chức khác ảnh hưởng đến việc thực hiện vụ việc, việc trợ giúp pháp lý; không để cơ quan, tổ chức, cá nhân nào đe dọa, cản trở, sách nhiễu hoặc can thiệp trái pháp luật vào quá trình thực hiện trợ giúp pháp lý của mình.

- **Bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý:** Thực hiện vụ, việc trợ giúp pháp lý với sự tận tâm, trách nhiệm, kịp thời áp dụng các biện pháp, kỹ năng cần thiết phù hợp với quy định của pháp luật để bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý.

- **Bảo mật thông tin trong trợ giúp pháp lý:** Giữ bí mật thông tin về vụ việc, việc trợ giúp pháp lý; về người được trợ giúp pháp lý mà mình biết được trong quá trình thực hiện trợ giúp pháp lý và ngay cả khi vụ việc, việc trợ giúp pháp lý đã kết thúc trừ trường hợp có sự đồng ý bằng văn bản của người được trợ giúp pháp lý hoặc luật có quy định khác.

Không sử dụng các thông tin có được trong quá trình thực hiện trợ giúp pháp lý để gây bất lợi cho người được trợ giúp pháp lý, gây mất trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đạo đức xã hội.

- **Ứng xử với người được trợ giúp pháp lý:** Tôn trọng, lịch sự, thân thiện, nhiệt tình với người được trợ giúp pháp lý, thể hiện phong cách chuyên nghiệp, tạo sự tin tưởng đối với người được trợ giúp pháp lý; sử dụng ngôn ngữ, ký hiệu đơn giản, dễ hiểu, ngắn gọn phù hợp với người được trợ giúp pháp lý.

+ Giải thích về quyền và nghĩa vụ của người được trợ giúp pháp lý để người được trợ giúp pháp lý biết và thực hiện.

+ Không được có thái độ hách dịch, có các hành vi coi thường người được trợ giúp pháp lý hoặc phân biệt đối xử với người được trợ giúp pháp lý.

+ Không được sách nhiễu, chậm trễ, gây khó khăn, phiền hà cho người được trợ giúp pháp lý; hứa hẹn trước về kết quả giải quyết vụ việc, việc trợ giúp pháp lý.

+ Không được gợi ý, đòi hỏi, đặt điều kiện hoặc nhận bất kỳ lợi ích vật chất, lợi ích khác có liên quan đến vụ việc, việc trợ giúp pháp lý từ người được trợ giúp pháp lý hoặc người khác.

+ Không được xúi giục, kích động người được trợ giúp pháp lý thực hiện những hành vi trái pháp luật, trái đạo đức xã hội.

**2. Những việc nên làm, không nên làm khi thực hiện TGPL cho nạn nhân BLGD**

| NÊN LÀM   | KHÔNG NÊN LÀM   |
|---|---|
| <b>CƠ BẢN</b>   |   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp thông tin đầy đủ;</li> <li>- Hướng dẫn, giải đáp những câu hỏi một cách hợp lý, rõ ràng; luôn nghe và trả lời các cuộc điện thoại của nạn nhân;</li> <li>- Đúng hẹn, khi có sự thay đổi thì phải thông tin cho họ biết.</li> <li>- Khi nhận thấy quyền của nạn nhân BLGD bị vi phạm, cần phải có những biện pháp kịp thời để bảo vệ họ.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đòi hỏi tiền hoặc bất cứ lợi ích vật chất nào của người được trợ giúp pháp lý dưới bất cứ hình thức nào;</li> <li>- Hứa hẹn về kết quả của trợ giúp pháp lý; làm sai lệch hồ sơ, giả mạo tài liệu;</li> <li>- Trình bày sai sự thật, che giấu sự thật quan trọng đối với người được trợ giúp pháp lý với động cơ không trung thực; hoặc tạo điều kiện cho phép bất kỳ ai có hành vi gian lận, không trung thực hoặc thiếu hợp tác người được trợ giúp pháp lý;</li> <li>- Lợi dụng sự thiếu hiểu biết của người được trợ giúp pháp lý để trục lợi cho bản thân;</li> </ul> |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Sử dụng ngôn ngữ:</i> Không nên quá nghiêm trang mà lựa chọn ngôn ngữ dễ hiểu, dân dã, thân thiện, nếu thấy thoải mái thì có thể hài hước</li> <li>+ <i>Thể hiện điều bộ cử chỉ:</i> Nhìn thẳng, ánh mắt thân thiện, khoảng cách với người được TGPL ở vị trí vừa phải;</li> <li>- Hãy cho họ hiểu rằng họ cũng có thể được TGPL như những người khác và không có sự phân biệt;</li> <li>- Bạn sẽ lựa chọn nơi tiếp nhận mà chỉ có bạn và người được TGPL nghe được câu chuyện;</li> <li>- Hãy cho họ biết, những thông tin họ nói, được ghi chép lại sẽ được bảo mật an toàn.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Sử dụng ngôn từ:</i> tránh để họ cảm thấy xa cách; không nên bỗ bã, suồng sã;</li> <li>- Khoảng cách với người được TGPL không nên gần quá, không nên xa quá.</li> <li>- <i>Lắng nghe:</i> không ngắt lời khi họ đang nói, ghi lại những điều muốn làm rõ để hỏi sau;</li> </ul>  |

- *Lắng nghe*: Nhìn vào người nói, sử dụng cử chỉ hoặc từ ngữ thể hiện mình đang nghe (ví dụ: gật đầu, ừ, à,...),
- *Đặt câu hỏi*: Hãy đặt câu hỏi với các cụm từ: Ai? Cái gì? Ở đâu? Tại sao? Như thế nào? Để làm rõ các vấn đề;
- Cần giải thích, hướng dẫn chi tiết, cụ thể để giảm tối đa trường hợp người chưa thành niên phải đi lại nhiều lần để yêu cầu TGPL;
- Khi phân công người thực hiện TGPL: Dành quyền lựa chọn cho nạn nhân BLGD, BLTD;

**\* Xây dựng kế hoạch thực hiện**

- Xác định các việc cần làm: giúp nạn nhân soạn thảo đơn, từ,...
- Đi đâu, thời gian nào, gặp gỡ cơ quan, tổ chức nào;
- Mục đích của từng công việc thực hiện là gì?
- Giữ liên hệ thường xuyên với họ trong quá trình thực hiện vụ việc;
- Thông tin kịp thời cho nạn nhân BLGD, BLTD về kế hoạch thực hiện toàn bộ quá trình thực hiện;
- Tôn trọng quan điểm của họ, không đánh giá, phê phán những quan điểm của họ; cùng với họ bàn bạc cách thức xử lý, khắc phục các vấn đề đặt ra
- Cần phải lập sẵn các địa chỉ cần kết nối gồm: Y tế, tư vấn tâm lý, công an,...
- Chia sẻ với Nạn nhân BLGD, BLTD về việc kết nối với các dịch vụ khác khi cần thiết;
- Sau khi Nạn nhân BLGD, BLTD đồng ý thì lên lịch và liên hệ với các cơ sở trên để cùng với Nạn nhân BLGD, BLTD tiếp cận với các dịch vụ đó;
- Hướng dẫn Nạn nhân BLGD, BLTD



|   |   |
|---|---|
| <p>các thông tin cần chuẩn bị khi tiếp cận với các dịch vụ hỗ trợ đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi tiếp xúc ban đầu:</li> <li>+ Lắng nghe và chia sẻ với họ với thái độ chân thực, chân thành, chia sẻ;</li> <li>+ Đưa ra tư vấn phù hợp với hoàn cảnh, chân thực trong việc lý giải các sự kiện, tìm hiểu nguyên nhân, các yếu tố và các quy định pháp luật tác động, điều chỉnh hành vi.</li> <li>+ Giải đáp những thắc mắc của họ; cách thức liên lạc cho các lần gặp tiếp theo, v.v</li> </ul>  |   |
| <p><b>Trong tư vấn pháp luật</b></p>  |   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần giúp họ giải tỏa những vướng mắc về mặt tâm lý, để họ thấy rằng pháp luật chỉ bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của mọi người, có như thế mới duy trì được sự công bằng của luật pháp;</li> <li>- Giúp đối tượng của mình biết vận dụng các quy định của pháp luật để làm giảm bớt trách nhiệm cho họ.</li> <li>- Trường hợp đã tư vấn xong, người thực hiện TGPL vẫn cần thiết phải giữ liên hệ thường xuyên với đối tượng để tạo dựng mối quan hệ thân thiện với đối tượng, tạo niềm tin của đối tượng đối với tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và người tư vấn.</li> </ul> | <p>Không được giúp đối tượng thực hiện những hành vi trái pháp luật để giảm bớt trách nhiệm cho họ.</p> |
| <p><b>Trong tham gia tố tụng hình sự</b></p>  |   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần nắm được quy định của pháp luật tố tụng liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người mình bảo vệ; quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các văn bản QLPL về tố tụng;</li> <li>- Xác định rõ những thiệt hại trên thực tế đã xảy ra cũng như những chi phí để khắc phục những thiệt hại đó nhằm đảm bảo quyền lợi nạn nhân</li> <li>- Đề xuất cơ quan có thẩm quyền xác</li> </ul>  |   |

minh làm rõ hành vi của người gây thiệt hại, hậu quả của hành vi đó (như giám định thương tật,...) để làm cơ sở xác định, chứng minh thiệt hại trong trường hợp cần thiết;

- Thay mặt nạn nhân thực hiện quyền kiến nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can; nếu vụ án thuộc các trường hợp khởi tố theo yêu cầu của người bị hại thì tư vấn và hỗ trợ thân chủ trong việc thực hiện quyền yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

- Trong trường hợp cần thiết, cần kiến nghị, đề xuất cơ quan điều tra tiến hành thêm một số hoạt động điều tra khác như: lấy lời khai người làm chứng, người có quyền và nghĩa vụ liên quan,... để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nạn nhân BLGD.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho nạn nhân khi tham gia phiên tòa:

\* *Giai đoạn điều tra*

- Hỗ trợ nạn nhân viết đơn.

- Chú ý đến các căn cứ khởi tố điều tra vụ án BLGD, BLTD. Đặc biệt là những trường hợp khởi tố theo yêu cầu của bị hại quy định tại khoản 1 các điều 134, 135, 136, 138, 139, 141, 143, 155, 156 và 226 của Bộ luật hình sự khi có yêu cầu của bị hại hoặc người đại diện của bị hại là người dưới 18 tuổi;

- Hỗ trợ nạn nhân trong việc đề nghị Cơ quan điều tra: Quyết định áp dụng, thay đổi, huỷ bỏ các biện pháp ngăn chặn, như bắt, tạm giữ, tạm giam, bảo lãnh, đặt tiền hoặc tài sản để đảm bảo; trưng cầu giám định, quyết định khai quật tử thi; Quyết định truy nã bị can, khám xét, thu giữ, tạm giữ, kê biên tài sản, xử lý vật chứng;

- Đảm bảo rằng tất cả các hành vi xảy ra đều phải được xem xét xử lý kiên quyết

và triệt để để phòng ngừa bạo lực tiếp theo xảy ra trong tương lai.

- Khích lệ nạn nhân tích cực tham gia vào giai đoạn điều tra; khai báo hoặc chủ động báo cho cơ quan công an.

- Trao đổi về thủ tục tố tụng, quyền và nghĩa vụ của nạn nhân khi tham gia quá trình tố tụng.

- Hỗ trợ nạn nhân trong việc giám định thương tật/ y tế...

- Hỗ trợ nhanh chóng và kịp thời các hoạt động của cơ quan điều tra.

- Bảo đảm thu thập chứng cứ toàn diện

- Kịp thời kiến nghị cơ quan điều tra để đảm bảo rằng tất cả các chứng cứ đều được thu thập.

- Trong vụ việc BLGD, BLTD cần chú ý đến thương tích của nạn nhân có thể không xuất hiện ngay hoặc một số thương tích phải mất mấy ngày mới nhìn rõ

- Trong quá trình thực hiện TGPL, có thể hỗ trợ và cung cấp thông tin cho nạn nhân cũng như giới thiệu nạn nhân đến các dịch vụ hỗ trợ nạn nhân BLGD khác (Ví dụ giới thiệu đến cơ sở y tế để điều trị các vết thương; giới thiệu đến nhà tạm lánh để tránh tiếp xúc với người gây bạo lực,...) nếu nạn nhân có yêu cầu.

- Chú ý đến các biện pháp hỗ trợ nạn nhân trong quá trình điều tra như: đề nghị chuyển nạn nhân tới các dịch vụ hỗ trợ; các biện pháp bảo đảm an toàn cho nạn nhân và con cái của họ;

*\* Giai đoạn truy tố*

- Hỗ trợ, cung cấp thông tin, bằng chứng có liên quan đến vụ việc để giúp cơ quan kiểm sát buộc tội thỏa đáng.

- Tiếp tục hỗ trợ và cung cấp thông tin về quá trình tố tụng cho nạn nhân; kịp thời

trần an tinh thần cho nạn nhân trong quá trình tham gia tố tụng.

- Tiếp tục bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền áp dụng kịp thời những biện pháp bảo vệ phù hợp cho nạn nhân.

- Khích lệ nạn nhân trong quá trình tham gia quá trình tố tụng và không rút đơn khởi kiện nếu không có lý do chính đáng.

*\* Giai đoạn xét xử*

- Đề nghị áp dụng những biện pháp phù hợp tạo điều kiện để nạn nhân có thể tham gia suốt thời gian diễn ra phiên tòa.

- Đặt câu hỏi để làm rõ vấn đề đối với người gây bạo lực, thể hiện quan điểm không biện minh cho bạo lực.

- Luôn bên cạnh hỗ trợ nạn nhân để bảo đảm nạn nhân không phải trả lời những câu hỏi thiếu nhạy cảm, có thể khiến họ cảm thấy tự ti, xấu hổ.

- Đề nghị Tòa án cho gọi người làm chứng nếu cần thiết.

- Tiếp tục hỗ trợ và cung cấp thông tin về quá trình tố tụng cho nạn nhân.

- Giúp nạn nhân kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án nếu việc xét xử chưa bảo đảm công bằng, đúng pháp luật.

*\* Những điều cần xác định để xây dựng bản luận cứ bào chữa/bảo vệ*

- Khiếu kiện hoặc phản ánh trước đó về hành vi BLGD.

- Mức độ trầm trọng của thương tổn do BLGD gây ra đối với người khác.

- Khả năng BLGD tiếp tục gây tổn thương cho người khác trong tương lai.

- Hành vi đó có phải là hành vi tự vệ không.

- Hiện trường vụ án có phù hợp với lời khai của các bên hay không? Nội dung vụ việc có phù hợp với những chứng cứ thu

thập được hay không?

- Chứng cứ và lời khai của những người khác.

- Tài sản, đồ vật bị phá hủy.

- Hành vi bạo lực.

- Kiểm tra xem trên cơ thể của người gây bạo lực có hay không dấu hiệu chứng tỏ có thương tích xuất phát từ sự tự vệ như:

+ Vết xước ở mặt sau cổ tay, cánh tay hoặc bàn tay.

+ Vết xước trên mặt và cổ.

+ Vết cắn, hằn ở mặt trong của cánh tay (chứng tỏ có thể bị bẻ ngoặt từ đằng sau).

+ Dấu hiệu chứng tỏ bị túm, kéo tóc.

+ Thương tích do vật nhọn hoặc do bị đá gây ra.

*\* Một số lưu ý khác*

- Động viên, an ủi và xoa dịu nỗi sợ hãi cho người bị buộc tội là nạn nhân BLGD, thực hiện những biện pháp cần thiết để bảo vệ nạn nhân, tạo điều kiện cho họ sẵn sàng tham gia tố tụng.

- Song hành cùng nạn nhân trong khi tham gia TTHS để bảo đảm rằng nạn nhân không bị chất vấn bởi những câu hỏi có tính công kích, buộc tội, kích động hay mang tính đe dọa.



**CỤC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ - BỘ TƯ PHÁP**

58 - 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội

Tel: (+84)24.37334309 - (+84)24.3.7339583

Email: [ctgpl@moj.gov.vn](mailto:ctgpl@moj.gov.vn)

Website: [www.tgpl.moj.gov.vn](http://www.tgpl.moj.gov.vn)